

Số: 99/KL-TTr

Đắk Nông, ngày 04 tháng 6 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện Đắk Song, trọng tâm là thị trấn Đức An, xã Năm N'Jang, xã Trường Xuân

Thực hiện Quyết định số 86/QĐ-TTr, ngày 14/8/2020 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra toàn diện công tác quản lý đất đai; quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn huyện Đắk Song, trọng tâm là thị trấn Đức An, xã Năm N'Jang, xã Trường Xuân trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quản lý đất đai, quản lý bảo vệ rừng dọc Quốc lộ 14 đoạn đi qua huyện Đắk Song;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 16/3/2021 của Đoàn thanh tra số 86;

Sau khi xem xét Báo cáo giải trình số 243/BC-UBND, ngày 14/5/2021 của UBND huyện Đắk Song; Văn bản giải trình số 1022/STNMT-QHGD, ngày 17/5/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Chánh Thanh tra tỉnh Đắk Nông kết luận thanh tra như sau:

PHẦN I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Đắk Song là huyện có 24,5km đường biên giới giáp với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia; diện tích tự nhiên 80.646,24ha (đất nông nghiệp: 75.271,35ha; đất phi nông nghiệp: 4.938,76ha; đất chưa sử dụng là 289,08ha). Dân số hơn 79.000 người, với 23 dân tộc. Có 09 đơn vị hành chính (01 thị trấn, 08 xã). Địa hình có nhiều đồi núi chia cắt và dân cư phân bố rộng.

Trong những năm qua, trên địa bàn huyện Đắk Song, nhất là thị trấn Đức An, xã Năm N'Jang, xã Trường Xuân, tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng, lấn chiếm đất công trái phép, sử dụng đất không đúng mục đích, san ủi đất, san lấp mặt bằng, xây dựng trái phép, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ dọc theo Quốc lộ 14 xảy ra thường xuyên... nhưng chính quyền cấp huyện, xã chưa kịp thời phát hiện và có giải pháp xử lý triệt để.

PHẦN II- KẾT QUẢ THANH TRA

I. Việc ban hành văn bản quản lý đất đai tại địa phương

Giai đoạn từ năm 2011 - 2019, UBND huyện Đắk Song đã ban hành 183 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai; thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đăng ký đất đai, cấp giấy CNQSDĐ; xử lý các trường hợp giao đất, thu hồi đất, phương án bồi thường; xử lý, giải quyết các vụ việc vi phạm trong lĩnh vực đất đai. UBND huyện Đắk Song đã ban hành Kế hoạch số 160/KH-UBND, ngày 15/11/2016 triển khai thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU của Tỉnh ủy về

tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai gắn với quản lý dân cư giai đoạn 2016 - 2020.

Tuy nhiên, UBND huyện Đắk Song chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát các phòng ban, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện **các văn bản chỉ đạo nêu trên**, dẫn đến **hiệu lực**, hiệu quả **trong** công tác quản lý **nhà nước về** đất đai trên địa bàn huyện Đắk Song còn nhiều hạn chế.

II. Việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Giai đoạn từ năm 2010 - 2013 (và những năm trước 2010), UBND huyện Đắk Song **thực hiện theo** quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2000 - 2010 của huyện Đắk Mil (tỉnh Đắk Lắk cũ), **không** xây dựng quy hoạch sử dụng đất của huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đến năm 2014, UBND huyện Đắk Song đã lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015), được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 30/6/2014. UBND huyện Đắk Song lập, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm từ 2015 - 2019 theo khoản 2, Điều 37 Luật Đất đai 2013.

Đến năm 2019, UBND huyện Đắk Song lập Đề án Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 **của** huyện, trình UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 01/4/2019; đã thông báo¹, công bố công khai Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và đăng tải lên Trang thông tin điện tử huyện Đắk Song (<http://daksong.daknong.gov.vn>); chưa có hồ sơ, thủ tục thực hiện công bố công khai Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) và kế hoạch sử dụng đất hàng năm từ 2015 đến 2019.

* Trong việc lập, điều chỉnh, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn hạn chế, khuyết điểm:

1. Việc lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015), lập Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 không thực hiện thủ tục, hồ sơ lấy ý kiến nhân dân.

2. Việc lập, trình thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019, năm 2020 còn chậm thời gian; lập kế hoạch sử dụng đất các năm 2016, 2017, 2018, 2019 chưa thực hiện thủ tục điều tra, khảo sát nhu cầu sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân theo quy hoạch sử dụng đất; chưa thực hiện lấy ý kiến của nhân dân.

3. Đối chiếu Quy hoạch sử dụng đất năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) với các quy hoạch 3 loại rừng, kế hoạch sử dụng đất các năm từ 2015 đến năm 2019 còn một số bất cập, chưa đồng bộ, chưa phù hợp:

- Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất, Bản đồ kế hoạch sử dụng đất các năm (2015 đến 2019) so với Bản đồ Quy hoạch ba loại rừng năm 2018 chưa thống nhất, phù hợp, thiếu đồng bộ ở một số vị trí: lô 4 khoảnh 5 Tiểu khu 1707 (xã Trường Xuân); lô giao

¹ Thông báo 48/TB-UBND ngày 09/04/2015 UBND huyện Đắk Song về công bố công khai Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Đắk Song.

đất, giao rừng số 28, số 30, 31, 32 (QL14 xã Trường Xuân); lô 38 khoảnh 5 Tiểu khu 1707 (xã Trường Xuân); lô giao đất, giao rừng số 10, 20a, 33, 37, 39 (QL14 xã Năm N'Jang) theo quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất bố trí đất ở nông thôn, đất nông nghiệp không phù hợp với quy hoạch 3 loại rừng là đất lâm nghiệp (đã giao đất giao rừng cho các hộ gia đình).

- Một số loại đất theo Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất hàng năm (2015 - 2019) không phù hợp với Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015):

(1) Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2016: khu vực đất Thôn 10 xã Năm N'Jang từ km 817 - 817+1200 QL14, khu vực đất Thôn 10 xã Năm N'Jang từ QL14 đi hướng UBND xã Năm N'Jang khoảng 1.300m theo kế hoạch sử dụng đất bố trí đất ở nông thôn không đúng với quy hoạch sử dụng đất là đất nông nghiệp.

(2) Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2017: khu vực điểm Trường Thôn 10 xã Năm N'Jang về hướng TP. Gia Nghĩa dọc QL14 khoảng 1.200m; khu vực tại điểm tọa độ (X408003, Y1339285) đến điểm tọa độ (X408686, Y1338822) xã Trường Xuân đi về hướng TP. Gia Nghĩa dọc QL14 khoảng 1000m; khu vực điểm tọa độ (X407945, Y1338232) xã Trường Xuân đi hướng TP. Gia Nghĩa dọc QL14 khoảng 500m bố trí đất ở nông thôn không đúng với quy hoạch sử dụng đất là đất nông nghiệp; khu vực điểm tọa độ X408, Y1336367, xã Trường Xuân đi hướng TP. Gia Nghĩa dọc QL14 khoảng 1000m bố trí đất ở nông thôn không đúng với quy hoạch sử dụng đất là **đất** nông nghiệp, đất rừng sản xuất.

(3) Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2018: khu vực đất từ trường học thôn Bon Ring xã Năm N'Jang đi hướng Cầu 20 dọc theo QL 14 khoảng 1200m bố trí đất ở nông thôn không đúng với quy hoạch sử dụng đất là đất lâm nghiệp, đất trồng cây lâu năm.

(4) Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2019: khu vực lô giao rừng số 2 (QL 14, xã Trường Xuân) bố trí đất ở nông thôn không đúng với quy hoạch sử dụng đất là đất lâm nghiệp, đất trồng cây lâu năm; khu vực lô giao rừng số 17 (QL 14, xã Trường Xuân) xây dựng Nhà Văn hóa bon Prăng Sim không đúng với quy hoạch sử dụng đất là đất lâm nghiệp, đất trồng cây lâu năm; khu vực quy hoạch phân lô Tổ dân phố 6 thị trấn Đức An quy hoạch đất ở khu dân cư không đúng với quy hoạch sử dụng đất là đất lâm nghiệp (quy hoạch 3 loại rừng điều chỉnh năm 2018); trên Bản đồ kế hoạch sử dụng đất năm 2019 quy hoạch nhiều điểm đất ở đô thị khu dân cư (Khu dân cư Tổ dân phố 4; Khu dân cư Đường vành đai phía Tây Nam số 1, số 2; Khu dân cư Đường vành đai phía Đông; Khu dân cư Tổ dân phố 1; Khu dân cư Tổ dân phố 5; Khu dân cư Tổ dân phố 2) không đúng với quy hoạch sử dụng đất là đất nông nghiệp.

- Từ năm 2015 - 2019, theo báo cáo kiểm kê đất đai, việc lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm đối với chỉ tiêu đất ở nông thôn, đất ở đô thị chưa phù hợp, tăng cao hơn so với chỉ tiêu đất ở theo Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 với diện tích tăng khoảng 5.095,7ha.

4. Việc thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Đắk Song chưa xác định được nguyên nhân, lý do điều chỉnh. Nhiều diện tích đất sau khi điều chỉnh quy hoạch vẫn chưa phù hợp, đồng bộ giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất với quy hoạch 3 loại rừng; việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất còn chạy theo kế hoạch sử dụng đất, nhiều vị trí đất đã được cấp giấy CNQSDĐ, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất trước, sau đó mới tiến hành điều chỉnh quy hoạch.

5. UBND các xã, thị trấn Đức An không thực hiện báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cho UBND huyện; UBND huyện Đắk Song có tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm trước tại báo cáo thuyết minh khi trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm sau.

6. Việc thực hiện các dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020: còn 22 hạng mục, dự án, với diện tích sử dụng đất 79,91ha chưa triển khai thực hiện.

7. Việc thực hiện Dự án Quy hoạch phân lô chi tiết tại Tổ dân phố 6 - thị trấn Đức An chưa đúng quy định: (1) Trong diện tích 23.455m² đất thực hiện dự án phân lô đất ở được phê duyệt tại Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND huyện Đắk Song, có 29/85 lô đất (lô A1 - A 29 Khu A)² nằm trong quy hoạch rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14³. (2) UBND huyện Đắk Song triển khai thực hiện Dự án quy hoạch chi tiết trước khi có chủ trương đồng ý của UBND tỉnh tại Công văn số 1685/UBND-NC ngày 13/4/2018. (3) Trình tự, thủ tục chưa đúng, đủ theo quy định: chưa tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng; chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất lâm nghiệp sang đất ở đô thị; chưa xây dựng phương án trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển đổi sang đất ở.

III. Công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, hồ sơ địa chính:

1. Đo đạc, lập bản đồ địa chính:

Trong giai đoạn 2010 - 2019, có 08 xã, 01 thị trấn của huyện Đắk Song được đo đạc chính quy, với tổng diện tích đã đo đạc là 25.249,69ha (chiếm 70,6% tổng diện tích đủ điều kiện cấp giấy CNQSDĐ). Công tác đo đạc bản đồ địa chính do Sở Tài nguyên và Môi trường thuê tư vấn là Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 1 thực hiện và bàn giao cho UBND huyện Đắk Song; trong biên bản bàn giao sản phẩm đo đạc không thể hiện khối lượng diện tích đo đạc địa chính hoàn thành⁴. Việc quản lý dữ liệu đo đạc còn chưa chặt chẽ, không theo dõi được số lượng, diện tích đã đo đạc địa chính bàn giao về cho UBND huyện Đắk Song quản lý.

2. Kiểm kê, thống kê và báo cáo kết quả thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai:

Định kỳ UBND huyện Đắk Song đã ban hành các văn bản chỉ đạo Phòng Tài nguyên Môi trường, UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác thống kê, kiểm kê đất

² Có tọa độ 04 điểm (X 404050,50; Y 135447,01; X 404011,83; Y 135441,27 và 404067,98, Y 135303,43; X 404099,13, Y 135316,96) thuộc khoảnh 1, TK 1624.

³ Điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng được phê duyệt theo Quyết định 2195/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh.

⁴ Các Biên bản bàn giao ngày 07/9/2017 bàn giao giữa Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 1. Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song.

đai⁵. Tuy nhiên, việc kiểm kê, tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê còn chậm thời hạn⁶. Công tác theo dõi thống kê đất đai năm năm 2014-2019 chưa sát, đúng với tình hình biến động từ hồ sơ địa chính nên số liệu còn sai lệch giữa báo cáo với thực tế. UBND các xã, thị trấn chưa thực hiện hết trách nhiệm, chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời việc báo cáo kết quả thống kê đất đai hàng năm lên UBND huyện.

3. Về đăng ký, lập hồ sơ địa chính, chỉnh lý biến động đất đai:

Tất cả 08 xã, 01 thị trấn trên địa bàn huyện Đắk Song đã thực hiện đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính với 1.098 tờ bản đồ giải thửa, bản đồ địa chính, 37 quyển sổ mục kê, 176 quyển sổ địa chính, 08 sổ cấp giấy CNQSDĐ. Diện tích cần cấp giấy CNQSDĐ đã được đo đạc, lập bản đồ địa chính là 40.582,1ha⁷; diện tích đã cấp giấy CNQSDĐ và chỉnh lý biến động là 30.598,1ha với 35.460 hồ sơ⁸, đạt tỷ lệ 75,39%.

Việc theo dõi, cập nhật hồ sơ địa chính, sổ mục kê, sổ địa chính còn hạn chế, chưa kịp thời; nhiều hồ sơ cấp giấy CNQSDĐ, cấp đổi giấy CNQSDĐ **chưa được** Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song theo dõi, cập nhật, ghi chép vào sổ địa chính.

IV. Việc giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

1. Giao đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước:

Từ năm 2010 - 2019, UBND huyện Đắk Song đã giao 41 lô đất cho 02 tổ chức và 39 cá nhân, hộ gia đình); trong đó, **có 30 lô đất được giao thông qua** hình thức trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho 02 tổ chức, 28 hộ dân với diện tích 7.498m², số tiền trúng đấu giá **đã** thu là 15.086 triệu đồng (*chi tiết tại Biểu số 01*); giao 11 lô đất ở có thu tiền sử dụng đất cho 11 hộ **gia đình** với tổng diện tích là 1.980m² đất ở nông thôn, số tiền sử dụng đất **đã** thu là 549.540.000 đồng (*chi tiết tại Biểu số 02*). Việc giao đất **thông** qua đấu giá quyền sử dụng đất **được** thực hiện đúng quy định về đấu giá quyền sử dụng đất.

Trong 11 lô giao đất ở có thu tiền sử dụng đất, có 08 trường hợp⁹ giao đất tái định cư với diện tích 1.424m² nhưng không có trong phương án bố trí tái định cư, bố trí tái định cư bổ sung; 01 lô tái định cư có trong phương án bố trí tái định cư; 02 lô đất giao cho 02 hộ **gia đình** thân nhân liệt sỹ.

2. Cho thuê đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước:

Từ năm 2010 - 2019, UBND huyện Đắk Song cho 04 cá nhân thuê đất, với tổng diện tích 17.772,6m²; trong đó, cho 02 cá nhân thuê đất để kinh doanh thể dục thể thao với diện tích 7.398,6m²; 02 cá nhân thuê đất trồng cây lâu năm với diện tích 10.374m² (*chi*

⁵- *Kiểm kê 2014*: Công văn 1763/UBND-VP ngày 09/12/2014 về thực hiện công tác chuẩn bị kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất 2014; Công văn 1396/UBND-VP ngày 28/08/2015 về hoàn thiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất 2014; Quyết định 65/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất 2014 trên địa bàn huyện; Quyết định 69/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 thành lập Tổ chuyên viên thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất 2014 trên địa bàn huyện.

- *Kiểm kê 2019*: Công văn 540/UBND-VP ngày 17/02/2020 về kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất 2020.

⁶ Báo cáo 331/BC-UBND ngày 05/11/2015 về kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất 2014; Báo cáo 10/BC-UBND ngày 30/12/2019 về kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất 2019.

⁷ Báo cáo số 03/BC ngày 14/01/2021 của Phòng Tài Nguyên và Môi trường Đắk Song.

⁸ Báo cáo số 11/BC ngày 14/01/2021 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đắk Song.

⁹ Đoàn Văn Thường; Nguyễn Hữu Vĩnh; Nguyễn Văn Ninh; Nguyễn Thị Thuý; Nguyễn Văn Truyền; Nguyễn Quang Hiệp; Nguyễn Văn Quân; Nguyễn Thị Đông.

tiết tại Biểu số 03). Có 02 trường hợp cho thuê đất đúng quy định; còn 02 trường hợp cho thuê đất chưa đúng quy định:

(1) UBND huyện Đắk Song cho bà Trần Thị Thu Hà (trú Tổ dân phố 1, thị trấn Đức An) là cá nhân thuê đất xây dựng, kinh doanh khu liên hợp thể thao theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 24/5/2017 của UBND huyện Đắk Song; việc cho thuê có ý kiến thống nhất chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy Đắk Song trong Kết luận số 62-KL/HU ngày 05/10/2016; thời hạn cho thuê 50 năm, hình thức trả tiền thuê đất một lần. Số tiền thuê đất đã xác định và bà Trần Thị Thu Hà đã nộp 100% tiền thuê đất một lần là 290.400.000 đồng. Theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 huyện Đắk Song¹⁰, vị trí thửa đất bà Trần Thị Thu Hà thuê là đất trồng cây lâu năm. Thủ tục cho thuê không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, vì UBND huyện Đắk Song xác định cho thuê đất xây dựng khu liên hợp thể thao thuộc ngành nghề ưu đãi đầu tư quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 16 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư; tuy nhiên bà Trần Thị Thu Hà không thành lập cơ sở ngoài công lập hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 1, Điều 3 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường nên không đủ điều kiện được cho thuê đất và miễn tiền sử dụng đất được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 6 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP; theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 06/3/2017 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND tỉnh quy định về việc khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông đến năm 2020, thì dự án đầu tư của bà Trần Thị Thu Hà, nếu đảm bảo các thủ tục, điều kiện theo quy định để được thuê đất chỉ được giảm 50% tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực xã hội hóa, không được miễn tiền thuê đất nên không thuộc các trường hợp không đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 118 Luật Đất đai 2013.

(2) Bà Nguyễn Thị Lý (trú thôn 10, xã Năm N'Jang), ngày 13/11/2018 làm đơn xin thuê 21.799,6m² đất tại thửa đất số 71, tờ bản đồ số 98 thuộc thôn 10, xã Năm N'Jang để xây dựng khu thương mại. UBND huyện Đắk Song có Công văn số 1750/UBND-KTHT ngày 26/4/2019 xin chủ trương, được Thường trực Huyện ủy Đắk Song đồng ý. Sau đó, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 1020/STNMT-QHGD ngày 24/5/2019 với ý kiến là phải đấu giá quyền sử dụng đất khi cho thuê đất quy hoạch thương mại dịch vụ, nên UBND huyện Đắk Song không cho thuê đất để xây dựng khu thương mại.

Đến ngày 04/6/2019, bà Nguyễn Thị Lý tiếp tục làm đơn xin thuê 9.574,5m² đất tại thửa đất số 71, tờ bản đồ số 98 để sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm. UBND huyện Đắk Song có Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 cho bà Nguyễn Thị Lý thuê 9.574,5m² đất, với mục đích sử dụng trồng cây lâu năm; thời hạn cho thuê 20

¹⁰ Được phê duyệt tại Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh.

năm; hình thức thuê đất trả tiền hàng năm. Vị trí thửa đất cho bà Nguyễn Thị Lý thuê theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện Đắk Song¹¹ là đất thương mại dịch vụ.

Xác minh hiện trạng sử dụng đất thời điểm tháng 01/2021 cho thấy, **toàn bộ** diện tích đất **do bà Nguyễn Thị Lý** thuê chưa sử dụng trồng cây, hiện đất để hoang cỏ dại mọc bao phủ; như vậy sau thời điểm cho thuê đất hơn 18 tháng, bà Nguyễn Thị Lý chưa đưa đất vào sử dụng.

3. Chuyển mục đích sử dụng đất:

Từ năm 2010 đến năm 2019, UBND huyện Đắk Song **cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với 1.346 trường hợp**, với tổng diện tích là 262.885,5m²; trong đó, **có 1.312 trường hợp chuyển đổi mục đích sang đất ở** với diện tích 229.637,4m²; 22 trường hợp chuyển đổi sang đất sản xuất kinh doanh với diện tích 27.298,1m²; 12 trường hợp chuyển đổi sang đất thương mại dịch vụ với diện tích 5.950m².

Qua thanh tra 10/11 hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất thương mại dịch vụ (kinh doanh xăng dầu) trên địa bàn xã Năm N'Jang, xã Trường Xuân, thị trấn Đức An, với tổng diện tích đã chuyển đổi là 6.029m² cho thấy, **chỉ có** trường hợp ông Trần Văn Trọng chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất thương mại dịch vụ **là** phù hợp với quy hoạch sử dụng đất với diện tích là 400m²; còn lại 09/10 trường hợp cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất thương mại dịch vụ không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất với diện tích là 5.629m² (*chi tiết tại Biểu số 04*).

Qua thanh tra 16 hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở nông thôn trên địa bàn xã Năm N'Jang, xã Trường Xuân, thị trấn Đức An, với tổng diện tích 4.411,4m² cho thấy, **có 15/16 trường hợp cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở nông thôn và đất thương mại dịch vụ phù hợp với quy hoạch sử dụng đất với diện tích là 4.091,4m²; trường hợp hộ ông Lê Ngọc Tứ chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở nông thôn không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất với diện tích là 320m² (*chi tiết tại Biểu số 05*).**

Ngoài ra, trường hợp hộ ông Lê Trí Cương, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính không chính xác, vượt hạn mức đất ở nông thôn 50m². Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ đã có Thông báo số 22/TB-CNVPĐKĐĐ ngày 27/01/2021 yêu cầu ông Nguyễn Trí Cương thực hiện nghĩa vụ tài chính thêm số tiền là 38.901.000 đồng.

V. Việc đăng ký, xét, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (giấy CNQSDĐ):

Từ năm 2010 đến năm 2019, UBND huyện Đắk Song đã cấp giấy CNQSDĐ cho 53.358 hộ với tổng diện tích đất là 14.574,23ha (*năm 2010: 1.285,10ha; năm 2011: 1.683,00ha; năm 2012: 1.359,75ha; năm 2013: 1.682,00ha; năm 2014: 456,00ha; năm 2015: 1.656,03ha; năm 2016: 1.909,91ha; năm 2017: 1.940,48ha; năm 2018: 1.592,15ha; năm 2019: 1.009,81ha*). **Giai đoạn từ năm 2015 - 2019, đã xét, cấp mới giấy CNQSDĐ** (kể cả cấp theo Kế hoạch 437/KH-UBND ngày 10/10/2014 của UBND tỉnh, *viết tắt là Kế hoạch 437*) cho 8.036 hộ gia đình, cá nhân với diện tích đất là

¹¹ Được phê duyệt tại Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND tỉnh.

80.894.302,4m². Riêng tại thị trấn **Đức An**, xã Trường Xuân, xã Năm N'Jang từ năm 2015 - 2019 **đã** cấp mới giấy CNQSDĐ cho 2.726 hộ gia đình, cá nhân với diện tích đất 21.939.908,2m².

Thanh tra 5.415/7.862 hồ sơ cấp mới giấy CNQSDĐ trên địa bàn huyện Đắk Song từ 2015 - 2019 (68,9%); trong đó có **2.726/2.726** hồ sơ cấp giấy CNQSDĐ tại thị trấn **Đức An**, xã Trường Xuân và xã Năm N'Jang (100%).

1. Về trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp giấy CNQSDĐ:

- Thủ tục chính để xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của các hộ dân đăng ký đề nghị xét cấp giấy CNQSDĐ mà không có giấy tờ về đất đai theo quy định, UBND các xã, thị trấn không thực hiện lấy ý kiến khu dân cư làm căn cứ xác nhận mà xác nhận theo kết quả họp xét của Hội đồng tư vấn cấp Giấy CNQSDĐ, do UBND cấp xã thành lập.

- Hồ sơ xét cấp **giấy CNQSDĐ** không có Phiếu lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất.

- Tại xã Trường Xuân, đối chiếu kết quả xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của 71 hộ dân đăng ký đề nghị cấp giấy CNQSDĐ từ năm 2012 - 2016 với 101 thửa đất có ghi chép trên sổ mục kê cho thấy, có 40 trường hợp/56 thửa đất với diện tích 682.745,6m² nội dung xác nhận của UBND xã Trường Xuân không đúng với nội dung ghi trên sổ mục kê về thời gian, tên người sử dụng đất (*chi tiết tại Biểu số 06*).

2. Hồ sơ cấp mới giấy CNQSDĐ từ năm 2015 - 2019, có **732** trường hợp/**793** giấy CNQSDĐ với diện tích đất 5.943.614,3m² có sai sót, khuyết điểm, vi phạm, gồm:

- Cấp giấy CNQSDĐ cho **610** trường hợp¹²/**649** giấy CNQSDĐ với diện tích đất 4.419.265,5m² (20.669,3m² ONT, 4.195.065,1m² CLN, 122.555,8 HNK, 13.686,8m² NTS) là cá nhân, hộ gia đình nhận chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế quyền sử dụng đất sau ngày 01/01/2008 (tại 03 xã, thị trấn là 297 trường hợp) (*chi tiết tại Biểu số 07*).

Vấn đề này đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra, có Kết luận thanh tra số 775/KL-STNMT ngày 10/5/2018 kiến nghị **UBND huyện Đắk Song** chấn chỉnh vấn đề trên; UBND huyện Đắk Song có Công văn số 4011/UBND-TNMT ngày 13/9/2018 yêu cầu các đơn vị thực hiện; UBND các xã, thị trấn cơ bản không còn đề nghị cấp giấy CNQSDĐ cho các trường hợp chuyển nhượng, cho tặng sau ngày 01/01/2008, tuy nhiên vẫn còn một số trường hợp tẩy xóa hồ sơ và đề nghị cấp giấy CNQSDĐ¹³.

- Cấp giấy CNQSDĐ cho **93** trường hợp¹⁴/**114** giấy CNQSDĐ với diện tích đất 1.324.282,1m² (590m² ONT, 1.322.770,7m² CLN, 921,4m² HNK) trong hồ sơ, thủ tục

¹² Trường Xuân 42 trường hợp/565.824,9m²; Đắk Mol 09 trường hợp/67.289m²; Thuận Hà 55 trường hợp/412.567,1m²; Thuận Hạnh 105 trường hợp/819.237,7m²; Năm N'Jang 114 trường hợp/1.065.316,4m²; Đắk NĐrung 54 trường hợp/252.369,5m²; Đức An 118 trường hợp/101.739,2m²; Đắk Hòa 52 trường hợp/597.630,9m²; Nam Bình 61 trường hợp/537.290,8m²

¹³ Trường Xuân 02 trường hợp: Nguyễn Đình Ngân từ chuyển nhượng 2013 thành khai phá 2003, số CN284865; Nguyễn Phùng Bá từ chuyển nhượng 2013 thành chuyển nhượng 2007, số CN375206; Đắk NĐrung 01 trường hợp Thị Luyện nhận chuyển nhượng 2018, cấp theo Quyết định 931/QĐ-UBND ngày 29/7/2019, số CS755269; Đức An 01 trường hợp Tạ Văn Huyền nhận chuyển nhượng 2008, cấp 2019, số CO 987089.

¹⁴ Đắk Hòa 34 hộ/562.459,8m²; Trường Xuân 53 hộ/727.966,3m²; Đắk NĐrung 06 hộ/ 33.856m².

UBND cấp xã xác nhận không rõ về thời điểm sử dụng đất để làm căn cứ xem xét đủ điều kiện cấp giấy CNQSDĐ (*chi tiết tại Biểu số 08*).

- Có **24** trường hợp/**25** giấy CNQSDĐ với diện tích đất 169.738,4m² (504,6m² ONT, 126.861,1m² CLN, 39.426,2 HNK, 2.943,5m² NTS) là cá nhân, hộ gia đình đăng ký kê khai hộ khẩu ở ngoài tỉnh¹⁵ được cấp mới giấy CNQSDĐ theo diện công nhận quyền sử dụng đất, nhưng UBND các xã không gửi văn bản đến UBND xã, phường, thị trấn nơi hộ gia đình, cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú để thực hiện thủ tục xác nhận có trực tiếp hay không trực tiếp sản xuất trên đất nông nghiệp để xác định được công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc phải lựa chọn hình thức thuê đất (*chi tiết tại Biểu số 09*).

- Có **05** trường hợp¹⁶/**05** giấy CNQSDĐ với diện tích đất 30.328,3m² (27.672,6m² CLN, 2.655,7 HNK) được cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437 là cá nhân kê khai hộ khẩu ngoài tỉnh thuộc trường hợp phải thuê đất, nhưng cấp giấy CNQSDĐ hình thức công nhận quyền sử dụng đất không thu tiền sử dụng đất mà không đề nghị cấp giấy CNQSDĐ theo hình thức thuê đất theo quy định (*chi tiết tại Biểu số 10*).

*** Riêng tại địa bàn xã Trường Xuân, Năm N'Jang, thị trấn Đức An:**

Qua thanh tra **2.726** hồ sơ cấp mới giấy CNQSDĐ, có **274** trường hợp/**282** giấy CNQSDĐ, với diện tích 1.732.880,5m² (15.021m² ONT, 1.650.680m² CLN, 57.773m² HNK, 9.407m² NTS) có nguồn gốc là nhận chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế sau ngày 01/01/2008. Tại xã Trường Xuân có 53 trường hợp/59 giấy CNQSDĐ với diện tích 727.966,3m² (390m² ONT và 726.654,93m² CLN, 921,4m² HNK) trong hồ sơ UBND xã Trường Xuân không xác nhận rõ thời điểm sử dụng đất.

3. Có 04 trường hợp đất có nguồn gốc nhận giao khoán theo Nghị định số 135/2005/NĐ-CP tại xã Nam Bình. Diện tích đất này nằm trong tổng diện tích 5.365ha đất của Lâm trường Thuận An được UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) thu hồi giao về cho UBND huyện Đắk Song quản lý theo Quyết định số 197/QĐ-UB ngày 15/01/2003, tuy nhiên, Lâm trường Thuận An không bàn giao thực địa, UBND huyện Đắk Song, UBND các xã không quản lý, theo dõi được diện tích đã thu hồi, bàn giao; và Lâm trường Thuận An vẫn thực hiện ký hợp đồng giao khoán diện tích này cho các hộ¹⁷.

UBND xã Nam Bình xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất không đúng thực tế; Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thẩm định hồ sơ đủ điều kiện gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND huyện Đắk Song cấp 11 giấy CNQSDĐ cho 04 hộ dân, 11 thửa đất với diện tích 129.760,1m² (460m² ONT, 129.300,1m² CLN)¹⁸ (*chi tiết*

¹⁵ Thuận Hà 06 trường hợp/42.569,7m²; Đắk Ndrung 09 trường hợp/61.956,8m², Thuận Hạnh 09 trường hợp/65.211,9 m²

¹⁶ Trường Xuân 01 trường hợp, Thuận Hà 01 trường hợp, Đắk Ndrung 02 trường hợp, Đắk Hòa 01 trường hợp.

¹⁷ Hợp đồng 01/HĐGK ngày 20/9/2006 với hộ Phạm Văn Ruyến diện tích giao khoán 1,955ha tại TK 1114; Hợp đồng 06/HĐGK ngày 29/12/2009 với hộ Phạm Xuân Tùng diện tích giao khoán thực tế 7,89ha tại TK 1118.

¹⁸ (1) Hộ Phạm Văn Ruyến kê khai, xác nhận tại các thửa đất số 21 - tờ bản đồ số 81 (297,9m² gồm 90m² ONT, 207,9m² CLN), thửa đất số 1 - tờ bản đồ số 86 (1830,3m² CLN), thửa đất số 97 - tờ bản đồ số 20 (19454,2m² CLN). (2) Hộ Phạm Xuân Tùng kê khai và xác nhận tại các thửa đất số 6 - tờ bản đồ số 30 (46243,2m² CLN), thửa đất số 78 - tờ bản đồ số 21 (2282,3m² CLN), thửa đất số 72 - tờ bản đồ số 20 (969,2m² CLN) là khai phá năm 1999, không đúng thực tế là nhận giao khoán tháng 12/2009. (3) Hộ Nguyễn Văn Đình kê khai và xác nhận tại các thửa đất số 80 - tờ bản đồ số 80 (367,8m² gồm 100m² ONT, 267,8m² CLN), thửa đất số 45 - tờ bản đồ số 10 (50527,4m² CLN) là khai phá năm 1995, chưa rõ cơ sở do

tại Biểu số 11).

Trong 04 trường hợp trên, có hộ ông Phạm Xuân Tùng sử dụng đất trồng cây lâu năm đúng theo hiện trạng sử dụng đất, đã hình thành tài sản là cây trồng trên đất; các trường hợp còn lại cấp giấy CNQSDĐ có một phần đất ở là không đúng thực trạng sử dụng đất.

4. Đối chiếu hồ sơ, sổ sách, bản đồ địa chính tại UBND các xã với bản đồ quy hoạch sử dụng đất, bản đồ kế hoạch sử dụng đất, bản đồ quy hoạch 3 loại rừng cho thấy, giai đoạn 2008 - 2018, UBND huyện Đắk Song cấp 30 giấy CNQSDĐ/36 thửa đất cho 30 hộ, cá nhân không đúng quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch 3 loại rừng, cấp chồng lấn lên diện tích đất lâm nghiệp thu hồi của công ty lâm nghiệp giao về cho địa phương quản lý:

- Từ năm 2008 - 2017, cấp 06 giấy CNQSDĐ/06 thửa đất cho 06 hộ, cá nhân có một phần diện tích 52.212m² mục đích sử dụng đất cây lâu năm không đúng với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất quy hoạch đất rừng sản xuất, đồng thời chồng lấn lên diện tích quy hoạch ba loại rừng được phê duyệt tại Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 04/6/2007 của UBND tỉnh (*chi tiết tại Biểu số 12a*).

- Năm 2018, cấp 01 giấy CNQSDĐ/02 thửa đất cho 01 hộ (Nguyễn Văn Tiên)¹⁹ có một phần diện tích 955,5m² mục đích sử dụng đất cây lâu năm không đúng với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 quy hoạch đất rừng sản xuất.

- Từ năm 2008 - 2012, cấp 10 giấy CNQSDĐ/15 thửa đất cho 10 hộ, cá nhân với diện tích 186.968m² mục đích sử dụng đất nông nghiệp tại thời điểm cấp giấy CNQSDĐ không đúng mục đích sử dụng đất, chồng lấn lên diện tích đất quy hoạch ba loại rừng được phê duyệt tại Quyết định số 702/QĐ-UBND; tuy nhiên các thửa đất này hiện phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 (*chi tiết tại Biểu số 12b*).

- Từ năm 2016 - 2018, cấp 15 giấy CNQSDĐ/15 thửa đất cho 13 hộ, cá nhân với diện tích là 8.400,5m² mục đích sử dụng đất nông nghiệp theo kế hoạch sử dụng đất hàng năm, tuy nhiên các thửa đất này nằm trong diện tích đất lâm nghiệp UBND tỉnh thu hồi của Công ty TNHH MTV Thuận Tân giao về cho địa phương quản lý năm 2017, mục đích sử dụng đất không đúng quy hoạch sử dụng đất là đất lâm nghiệp. Trong 13 trường hợp này, có 05 trường hợp²⁰/05 giấy CNQSDĐ với diện tích đất 700,75m² (392,13m² ONT, 308,6 HNK) cấp cho cá nhân, hộ gia đình nhận chuyển nhượng, cho

nằm trong diện tích nhận giao khoán từ Lâm trường Thuận An. (4) Ngoài ra, còn có hộ Nguyễn Văn Ân (thửa 22 - tờ bản đồ 81 diện tích 393m² gồm 90m² ONT, 303m² CLN) lấn chiếm vào diện tích đất giao khoán cho hộ Phạm Văn Ruyền nhưng kê khai và xác nhận khai phá năm 1995.

¹⁹ Giấy CNQSDĐ số CO 966573 cấp ngày 03/12/2018, thửa đất số 1 (15.835,9m² CLN), thửa đất số 8 (2.889,7m² NTS) tờ bản đồ số 37 xã Trường Xuân.

²⁰ Lê Quốc Việt (thửa 114, tờ bản đồ 32): 105,5m² HNK; Lương Văn Trường (thửa 148, tờ bản đồ 32): 124,6m² HNK; Phan Bá Phú (thửa 113, tờ bản đồ 32): 88,3m² ONT; Lê Quốc Việt (thửa 114, tờ bản đồ 32): 105,5m² HNK; Nguyễn Hữu Tịnh (thửa 145, tờ bản đồ 32): 905m² OTN, 69,9m² HNK, (thửa 146, tờ bản đồ 32): 90m² ONT, 8,6m² HNK; Đặng Thái Sơn (thửa 162, tờ bản đồ 32): 123,8m² ONT.

tặng quyền sử dụng đất sau ngày 01/01/2008; 05 trường hợp²¹/05 giấy CNQSDĐ với diện tích đất 6.926m² (6.098,5m² CLN, 827,5 HNK) trong hồ sơ, thủ tục UBND cấp xã xác nhận không rõ về thời điểm sử dụng đất để làm căn cứ xem xét đủ điều kiện cấp giấy CNQSDĐ. Ngoài ra, còn có 07 trường hợp²² trong 15 giấy CNQSDĐ nói trên cấp với mục đích sử dụng đất nông nghiệp cho các thửa đất tách thửa nhận chuyển nhượng, cho tặng có diện tích dưới 500m² (chi tiết tại Biểu số 12c).

VI. Việc cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437/KH-UBND ngày 10/10/2014 của UBND tỉnh (Kế hoạch 437) trên địa bàn huyện Đắk Song

Tính đến ngày 31/12/2020, diện tích đất để cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437 sau khi rà soát, tổng hợp, báo cáo trên địa bàn toàn huyện Đắk Song là 3.480,2ha; trong đó: xã Năm N'Jang: 816,11ha; xã Trường Xuân: 865,58ha; thị trấn Đức An: 105,69ha. Hiện đã cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437 được 2.905,32ha (đạt tỷ lệ 83,5%); trong đó, xã Năm N'Jang: 483,66ha; xã Trường Xuân 777,86ha; thị trấn Đức An: 38,77ha.

Trong diện tích tổng hợp báo cáo đã cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437, có 1.018,71ha đã được cấp giấy CNQSDĐ trước khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 437; trong đó, xã Năm N'Jang: 122,78ha; xã Trường Xuân: 615,0ha.

- Trình tự, thủ tục cấp giấy CNQSDĐ: tại UBND các xã, thị trấn không thành lập Hội đồng tư vấn cấp xã (Hội đồng tư vấn 63 cấp xã) mà UBND các xã, thị trấn trực tiếp xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất để đề nghị xét cấp.

- Tính đến thời điểm 31/12/2020, Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Đắk Song đã thu tiền đo đạc cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437 là 9.660.419.941 đồng, tương ứng với diện tích cấp giấy là 1.843,24 ha (trong đó: số tiền giữ lại Chi nhánh VPĐKĐĐ là 497.307.575 đồng; nộp thuế: 104.497.226 đồng; nộp Ngân sách Nhà nước: 8.364.619.780 đồng). Diện tích còn lại chưa thu tiền đo đạc cấp giấy CNQSDĐ là 1.061,5ha; trong số này, đã xác định diện tích 42,818ha đã cấp GCNQSDĐ theo Kế hoạch 437 cho 43 hộ gia đình với số tiền phải thu là 212.856.806 đồng (nguyên nhân các hộ dân chưa nộp do chưa đến nhận giấy CNQSDĐ); riêng diện tích 1.018,71ha đã cấp trước Kế hoạch 437 không thực hiện được việc truy thu số tiền để nộp ngân sách.

VII. Việc quản lý, tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng thực hiện các công trình dự án Nhà nước thu hồi đất

Từ năm 2011 - 2019, UBND huyện Đắk Song đã thu hồi đất của 3.675 hộ gia đình, cá nhân với diện tích là 98.541,0ha để thực hiện 39 hạng mục công trình, dự án; đã thu hồi đất 98.541,0ha/98.541,0ha (đạt 100%).

²¹ Lê Văn Hữu (thửa 156, tờ bản đồ 32): 186m² HNK; Hoàng Thị Ngà (thửa 88, tờ bản đồ 32): 337,5m² HNK; Trần Văn An (thửa 119, tờ bản đồ 32): 6098,5m² CLN; Nguyễn Đồng Minh (thửa 143, tờ bản đồ 32): 185,4m² HNK; Đồng Thị Thúy (thửa 191, tờ bản đồ 32): 118,6m² HNK.

²² Lê Quốc Việt (thửa 114, tờ bản đồ 32): 105,5m² HNK; Lương Văn Trường (thửa 148, tờ bản đồ 32): 124,6m² HNK; Bùi Văn Khen (thửa 147, tờ bản đồ 32): 204,7m² HNK; Lê Văn Hữu (thửa 156, tờ bản đồ 32): 186m² HNK; Hoàng Thị Ngà (thửa 88, tờ bản đồ 32): 337,5m² HNK; Nguyễn Đồng Minh (thửa 143, tờ bản đồ 32): 185,4m² HNK; Đồng Thị Thúy (thửa 191, tờ bản đồ 32): 118,6m² HNK.

Đã ban hành 112 quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng với tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ là 93.466 triệu đồng; đã thực hiện chi trả 93.259 triệu đồng; còn 206,621 triệu đồng chưa chi trả cho 53 hộ, cá nhân²³; số lô bố trí tái định cư theo hình thức bồi thường bằng đất là 07 lô²⁴.

Qua kiểm tra các phương án bồi thường, hỗ trợ cho thấy, có 06 hộ dân bị thu hồi đất phải bố trí tái định cư, nhưng trong các phương án bồi thường, hỗ trợ không xây dựng nội dung bố trí tái định cư (04 hộ bị thu hồi đất Dự án Đường dây 500KV Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông - Hành lang tuyến đợt 1; 02 hộ bị thu hồi đất Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Đường Hồ Chí Minh - QL14); các quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và các phương án bồi thường, hỗ trợ không thể hiện đủ nội dung về thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

VIII. Việc thu tiền sử dụng đất, tiền chuyển mục đích sử dụng đất

Theo thông tin do Chi cục Thuế Khu vực Đăk Mil - Đăk Song cung cấp **cho thấy**, các khoản phải thu tài chính từ tiền sử dụng đất, Thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất phát sinh trên địa bàn huyện Đăk Song từ năm 2010 - 2019 là 173.071.858.942 đồng (tiền sử dụng đất: 123.617.842.000đ; Thuế thu nhập từ chuyển quyền: 49.454.016.942đ); số đã thu nộp ngân sách Nhà nước là 176.065.807.687 đồng (tiền sử dụng đất: 122.783.657.955đ; Thuế thu nhập cá nhân: 53.282.149.732đ) (*chi tiết tại Biểu số 13*).

Riêng số tiền thuê đất từ 2010 - 2019 trên địa bàn huyện còn nợ rất lớn, là khoản tiền thuê đất của các Công ty lâm nghiệp được UBND tỉnh cho thuê đất (tiền thuê đất phát sinh: 65.789.000.000đ; số đã nộp: 6.153.000.000đ; số còn nợ: 59.636.000.000đ).

IX. Việc kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về đất đai

1. Việc kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về đất đai của UBND huyện:

Giai đoạn 2010 - 2017, UBND huyện Đăk Song không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Giai đoạn năm 2018 - 2019, UBND huyện Đăk Song ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế khôi phục hiện trạng đối với 158 trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai (lấn chiếm đất, xây dựng công trình trái phép) với tổng diện tích vi phạm là 412.024m²; trong đó, xác định được đối tượng 76 người; không xác định đối tượng 82 trường hợp; đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính 72 đối tượng với số tiền 293,5 triệu đồng; 72/72 trường hợp không chấp hành nộp tiền theo quyết định xử phạt (0%); đã khắc phục hậu quả, khôi phục hiện trạng với diện tích 191.210m² đất, chiếm 40,29% tổng diện tích vi phạm (*chi tiết tại Biểu số 14*).

2. Việc kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về đất đai của UBND xã, thị trấn:

²³ Phạm Văn Ngo, Đỗ Văn Sương, Hoàng Văn Quân, Trịnh Văn Tùng, Nguyễn Quốc Huy, Ngô Quốc Việt, Nguyễn Văn Bình, Bùi Văn Trinh, Cảnh Bình, Ngô Nữ Huỳnh Trâm, Nguyễn Trường Diệm, Nguyễn Văn Thành, Cửa hàng Sắt thép, Sâm, Hồ Văn Vân, Nguyễn Trung Kiên, Trần Đình Phương, Phan Anh Tuấn, Ngô Hồng Hiệp, Sơn, Nghĩa, Trần Duy Khánh, Nguyễn Văn Khâm, Nguyễn Minh Sang, Phạm Đình Hạnh, Vĩnh Bằng, Nguyễn Văn Kiệm, Nguyễn Văn An, Hoàng Long, Phạm Văn Quang, Nguyễn Văn Hiệp, Toàn, Bán, Hiếu, Hưng, Tuấn Anh, Nhân, Luyện, Thắng, Hùng, Tân, Tuyên, Kinh, Tuyên, Hoàng, Hải, Hương, Quân, Tuyên, Quyền, Tâm, Tuyết, Sứ, Khải.

²⁴ 04 hộ thu hồi Đường dây 500KV Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông - Hành lang tuyến (đợt 1); 02 hộ thu hồi đất DA nâng cấp, mở rộng Đường Hồ Chí Minh (QL14); 01 hộ thu hồi đất xây dựng Nhà làm việc Phòng Văn hóa thông tin huyện.

Giai đoạn 2010 - 2014, UBND các xã, thị trấn của huyện Đắk Song hầu như không xử lý vi phạm hành chính. Giai đoạn 2015 - 2019, UBND các xã, thị trấn ban hành 131 quyết định xử phạt hành chính, cưỡng chế khôi phục hiện trạng về hành vi tự ý chuyển quyền sử dụng đất, sử dụng đất sai mục đích, sang nhượng đất trái phép, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, mức đất san lấp mặt bằng trái phép, lấn chiếm đất rừng phòng hộ, lấn chiếm đất lâm nghiệp... với tổng diện tích vi phạm là 69.391m²; trong đó, xác định được đối tượng 130 người; không xác định được đối tượng 01 trường hợp; đã xử phạt vi phạm hành chính 131 đối tượng, với số tiền 417.000.000 đồng; 126 người đã chấp hành quyết định xử phạt với số tiền 407 triệu đồng (97,6%); đã khắc phục hậu quả, khôi phục hiện trạng với diện tích 2.744m² đất, chiếm 3,95% diện tích vi phạm (*chi tiết tại Biểu số 15*).

- Trên địa bàn thị trấn Đức An: giai đoạn 2013 - 2015, không có xử lý vi phạm hành chính; giai đoạn 2016 - 2018, lập biên bản vi phạm hành chính 45 trường hợp với diện tích đất vi phạm là 234m²; có xác định được đối tượng 44 người, không xác định được đối tượng 01 trường hợp. Đã ban hành 42 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, 02 quyết định khắc phục hậu quả (UBND huyện: 03 quyết định, UBND thị trấn Đức An: 42 quyết định) với tổng số tiền xử phạt là 175.000.000 đồng; 41/42 trường hợp đã thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước 166.000.000 đồng (94,85%); đã khắc phục hậu quả, khôi phục hiện trạng với diện tích 114 m² đất, chiếm 48,72% diện tích vi phạm.

- Trên địa bàn xã Năm N'Jang: giai đoạn 2010 - 2014, không xử lý vi phạm hành chính; giai đoạn 2015 - 2019 lập biên bản vi phạm hành chính 131 trường hợp với diện tích đất vi phạm là 393.689m²; xác định được đối tượng 87 người, không xác định được đối tượng 44 trường hợp. Đã ban hành 84 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, 47 quyết định khắc phục hậu quả (UBND huyện: 98 quyết định, UBND xã Năm N'Jang: 33 quyết định), với tổng số tiền xử phạt là 312.500.000 đồng; 33 trường hợp đã thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước 108.500.000 đồng (34,72%); đã khắc phục hậu quả, khôi phục hiện trạng với diện tích 169.004m² đất, chiếm 42,93% diện tích vi phạm.

- Trên địa bàn xã Trường Xuân: giai đoạn 2010 - 2017, không xử lý vi phạm hành chính; năm 2018 lập biên bản vi phạm hành chính 42 trường hợp với diện tích đất vi phạm là 29.753m²; xác định được đối tượng 20 người, không xác định được đối tượng 22 trường hợp. Đã ban hành 19 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, 23 quyết định khắc phục hậu quả (UBND huyện: 38 quyết định, UBND xã Trường Xuân: 04 quyết định), với tổng số tiền xử phạt là 75 triệu đồng; 04 trường hợp đã thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước 15.000.000 đồng (20%); đã khắc phục hậu quả, khôi phục hiện trạng với diện tích 22.152m² đất, chiếm 74,45% diện tích vi phạm.

X. Việc quản lý, sử dụng phiêu giấy CNQSDĐ tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ) huyện Đắk Song

Từ năm 2015 đến năm 2019, Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Đắk Song tiếp nhận từ Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh 22.400 phiêu giấy CNQSDĐ để thực hiện cấp giấy CNQSDĐ trên địa bàn huyện; trong đó, số phiêu đã sử dụng để cấp giấy CNQSDĐ theo các quyết định của cơ quan có thẩm quyền 19.884 phiêu, số phiêu bị hư hỏng đã theo dõi,

bàn giao là 2.061 phôi; số phôi giấy CNQSDĐ bị thất lạc, chưa theo dõi, xác định được là 62 phôi (*chi tiết tại Biểu số 16a*); số lượng phôi giấy CNQSDĐ tìm thấy tên người được cấp nhưng không tìm thấy quyết định cấp giấy CNQSDĐ là 393 phôi (*chi tiết tại Biểu số 16b*).

XI. Việc quản lý về trật tự xây dựng, quản lý, sử dụng đất đai dọc Quốc lộ 14 đoạn qua thị trấn Đức An, xã Trường Xuân, xã Năm N'Jang

1. Việc quản lý, sử dụng đất tại địa bàn 3 xã, thị trấn:

Đã kiểm tra, xác minh **837** trường hợp sử dụng đất canh tác, xây dựng nhà cửa, công trình trên đất dọc Quốc lộ 14 đoạn qua **địa bàn thị trấn Đức An, xã Trường Xuân, xã Năm N'Jang**.

1.1. Tại xã Năm N'Jang:

Kiểm tra, xác minh 197 trường hợp sử dụng đất dọc Quốc lộ 14 đoạn qua xã Năm N'Jang với tổng diện tích kiểm tra là 625.901m²; diện tích xây dựng nhà là 17.547m² (42 trường hợp đã có giấy CNQSDĐ; 143 trường hợp không có giấy CNQSDĐ; 12 thửa đất do UBND xã quản lý có tên hộ dân trên bản đồ địa chính), có 155/197 trường hợp vi phạm (78,7%) với diện tích 42.128m²:

- Trong 42 trường hợp có giấy CNQSDĐ với diện tích là 172.940m² (23 trường hợp có đất ở với diện tích 3.852m², 19 trường hợp đất nông nghiệp), thì 02 hộ dân xây dựng nhà ở vượt diện tích đất ở trên giấy CNQSDĐ 68m²; 18 hộ dân xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp sai mục đích sử dụng đất 2.120m²; 01 hộ dân xây dựng nhà xưởng kinh doanh thương mại trên đất nông nghiệp sai mục đích sử dụng đất 700m².

- Trong 143 trường hợp không có giấy CNQSDĐ với diện tích đất 429.431m², có 15.340m² vi phạm, **gồm**: 122 hộ dân xây dựng nhà, công trình trên đất trái phép với diện tích 12.548m²; **trong đó**, có 15 hộ làm nhà trên đất lâm nghiệp diện tích là 667m², 21 hộ san lấp đất trái phép với diện tích 2.125m².

- Trên 12 thửa đất thuộc diện tích đất Nhà nước quản lý (UBND xã) đã đo đạc bản đồ địa chính với diện tích 23.530,7m², có 02 hộ san lấp trái phép trên đất lâm nghiệp diện tích 3.113,4m²; 02 hộ xây nhà trái phép với diện tích 144,0m² nằm phía sau thửa đất; 08 thửa còn nguyên hiện trạng cây bụi.

(*Chi tiết tại Biểu số 17a, 17b*).

1.2. Tại xã Trường Xuân:

Kiểm tra 203 trường hợp sử dụng đất dọc Quốc lộ 14 đoạn qua xã Trường Xuân, với tổng diện tích kiểm tra là 726.759,1m² (3.175m² đất ở; 720.302,1m² đất nông nghiệp; 3.282m² đất quy hoạch rừng) (32 trường hợp có giấy CNQSDĐ, 171 trường hợp không có giấy CNQSDĐ), có 162/203 trường hợp vi phạm (79,8%) với diện tích vi phạm 45.511,4m²: làm nhà, công trình trái phép 26.864m²; san lấp đất trái phép 15.356,4m²; lấn chiếm đất quy hoạch lâm nghiệp 3.282m².

- Trong 32 trường hợp có giấy CNQSDĐ với diện tích 161.218,2m² (12 trường hợp có đất ở với diện tích 1.925m², 20 trường hợp đất nông nghiệp), thì có 04 hộ dân xây dựng nhà ở vượt diện tích đất ở trên giấy CNQSDĐ 592m²; 06 hộ dân xây dựng

nhà ở trên đất nông nghiệp sai mục đích sử dụng đất 680m²; 04 hộ dân san lấp trái phép với diện tích 2.790m².

- Trong 171 trường hợp không có giấy CNQSDĐ với diện tích đất 565.545,9m² có 42.157,4m² vi phạm: 136 hộ dân xây dựng nhà, công trình trái phép với diện tích 26.609m² (trong đó có 16 hộ làm nhà trên đất lâm nghiệp diện tích là 2.832m²); 15 hộ san lấp đất trái phép diện tích 12.266,4m² (trong đó có 01 hộ san lấp trên đất lâm nghiệp diện tích là 450m²).

(Chi tiết tại Biểu 18a, 18b).

1.3. Tại thị trấn Đức An:

Kiểm tra, xác minh 437 trường hợp sử dụng đất làm nhà, kho xưởng dọc Quốc lộ 14 đoạn qua thị trấn Đức An (161 trường hợp xác định được chủ sử dụng đất; 276 trường hợp vắng chủ không xác định được); hầu hết các trường hợp xây dựng nhà, công trình trên đất sau năm 2007 (thành lập thị trấn Đức An) và không có giấy phép xây dựng với 425 trường hợp, diện tích khoảng 50.601,2 m² (chi tiết tại Biểu số 19a); đối chiếu với việc cấp giấy phép xây dựng, chỉ có 12/437 trường hợp làm nhà có giấy phép xây dựng với diện tích 1.423,5m² (chi tiết tại Biểu số 19b); có 02 trường hợp làm nhà xưởng sản xuất kinh doanh trên đất nông nghiệp với diện tích 1.187,6m² (chi tiết tại Biểu số 19c).

- Trong 109 trường hợp có giấy CNQSDĐ với diện tích là 56.694,1m² (103 trường hợp có diện tích đất ở 11.556,3m² và 26.528,8m² đất nông nghiệp; 06 trường hợp có 18.609m² đất nông nghiệp), thì có 41 hộ dân xây dựng nhà ở vượt diện tích đất ở trên giấy CNQSDĐ 3.377,7m²; 06 hộ dân xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp diện tích 530m²; 02 hộ dân xây dựng kho xưởng kinh doanh thương mại trên đất nông nghiệp diện tích 1.187,6m².

* Đối với diện tích sử dụng đất nông nghiệp sai mục đích để xây dựng nhà, xưởng, công trình dọc Quốc lộ 14 đoạn qua thị trấn Đức An, xã Năm N'Jang, xã Trường Xuân, số tiền sử dụng đất ở, đất kinh doanh thương mại (tính theo bảng giá đất UBND tỉnh ban hành năm 2020) tính cho diện tích đất sử dụng sai mục đích nói trên, **thì ngân sách nhà nước** bị thất thu 26.786.640.000 đồng, gồm:

- 47 hộ xây dựng nhà ở, công trình vượt diện tích đất ở trên giấy CNQSDĐ với diện tích 4.037,7m²; số tiền sử dụng đất tính theo bảng giá đất ở **thì ngân sách nhà nước** bị thất thu là 17.958.620.000 đồng (Năm N'Jang: 36.900.000 đồng; thị trấn Đức An: 17.670.920.000 đồng; Trường Xuân: 250.800.000 đồng) (chi tiết tại Biểu số 20a).

- Có 30 hộ xây dựng nhà ở, công trình trái phép, không đúng mục đích sử dụng trên diện tích đất nông nghiệp đã được cấp giấy CNQSDĐ với tổng diện tích xây dựng nhà, công trình trái phép trên đất nông nghiệp là 3.330m²; số tiền sử dụng đất tính theo bảng giá đất ở do UBND tỉnh ban hành đối với diện tích nhà ở, công trình này là 4.561.300.000 đồng (chi tiết tại Biểu số 20b).

- Có 04 hộ xây dựng nhà xưởng kinh doanh dịch vụ trái phép trên diện tích đất nông nghiệp đã được cấp giấy CNQSDĐ với tổng diện tích xây dựng nhà xưởng trái

phép là 2.437,6m²; số tiền sử dụng đất kinh doanh thương mại tính theo bảng giá đất do UBND tỉnh ban hành đối với diện tích nhà xưởng này là 4.266.720.000 đồng (*chi tiết tại Biểu số 20c*).

2. Việc quản lý, sử dụng đất tại khu vực đất hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc sử dụng ở xã Năm N'Jang:

2.1. Về nguồn gốc đất đã được cấp giấy CNQSDĐ, chuyển mục đích, tách thửa:

Các thửa đất nằm trong khu vực đất hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc sử dụng tại Thôn 10 xã Năm N'Jang có nguồn gốc được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất với tổng diện tích là 77.967m²; sau khi được cấp giấy CNQSDĐ, ông Nguyễn Ngọc Bắc đề nghị và được UBND huyện Đắk Song cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất một phần diện tích sang đất ở nông thôn (đất ONT: 15.630m²) và tách ra thành 63 thửa đất.

Trong khu vực đất trên, có một số thửa đất ông Nguyễn Ngọc Bắc nhận chuyển nhượng từ người khác được cấp giấy CNQSDĐ theo diện *công nhận quyền sử dụng đất như giao đất* nhưng là đất có nguồn gốc do Nhà nước quản lý, việc công nhận quyền sử dụng đất không đúng đối tượng, không đúng quy hoạch, không đủ điều kiện được cấp, không đúng mục đích sử dụng đất, **cụ thể:**

(1) Thửa đất số 120, tờ bản đồ số 30, UBND huyện Đắk Song đã cấp giấy CNQSDĐ cho bà Khương Thị Hồng (trú Tổ dân phố 8, thị trấn Đức An): thửa đất nằm trong diện tích đất UBND tỉnh thu hồi của Công ty lâm nghiệp Đắk Song giao cho Chi cục Kiểm Lâm quản lý theo Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 06/9/2010; sau đó UBND tỉnh thu hồi của Chi cục Kiểm lâm giao cho UBND huyện Đắk Song quản lý theo Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 21/9/2015; thuộc lô đất số 10 giao cho Ban tự quản Thôn 10, xã Năm N'Jang trong Phương án giao đất giao rừng phòng hộ cảnh quan QL14 - xã Năm N'Jang được phê duyệt theo Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 26/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện Đắk Song; đến ngày 11/3/2019, UBND huyện Đắk Song ban hành Quyết định số 278/QĐ-UBND thu hồi, bãi bỏ Quyết định số 958/QĐ-UBND (không giao khoán cho Ban tự quản Thôn 10, xã Năm N'Jang nữa); như vậy thửa đất này có nguồn gốc đất do Nhà nước quản lý.

Đến ngày 26/4/2019, bà Khương Thị Hồng có đơn đăng ký đề nghị cấp GCNQSDĐ, được UBND xã Năm N'Jang xác nhận ngày 15/5/2019 **là đất có** nguồn gốc nhận chuyển nhượng 2007, không xác nhận thời điểm tạo lập tài sản; hồ sơ không có biên bản lấy ý kiến khu dân cư, không có Phiếu lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất; Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ xác nhận ngày 17/5/2019 đủ điều kiện thực hiện nghĩa vụ tài chính và cấp giấy CNQSDĐ và có Báo cáo số 386/BC-CNVPĐKĐĐ ngày 20/5/2019 đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND huyện cấp giấy CNQSDĐ; bà Hồng đã nộp tiền sử dụng đất ở 75.000.000 đồng²⁵; theo Tờ trình số 717/TTr-TNMT ngày 22/5/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường,

²⁵ Theo Thông báo nộp tiền sử dụng đất số LTB1960609-TK0003825/TB-CCT ngày 17/5/2019 của Chi cục Thuế huyện Đắk Song (300m² ONT x 250.000đ/m² = 75.000.000đ); giá đất CLN: 15.000đ/m²; Giấy nộp tiền vào NSNN số 2903585 ngày 20/5/2019: 75.000.000đ.

UBND huyện Đắk Song đã ban hành Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 cấp giấy CNQSDĐ số CO 968195 cho bà Khương Thị Hồng với diện tích 906m² (300m² ONT, 606m² CLN); việc cấp giấy CNQSDĐ cho bà Khương Thị Hồng theo diện công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất (300m² ONT), công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất (606m² CLN) là không đúng đối tượng, không đúng quy hoạch, không đủ điều kiện, không đúng mục đích sử dụng đất; trong ngày 22/5/2019, bà Khương Thị Hồng làm thủ tục (hợp đồng) chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất 120 tờ bản đồ số 30 cho ông Nguyễn Ngọc Bắc với giá chuyển nhượng 100.000.000 đồng; ngày 23/5/2019 Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ xác nhận vào giấy CNQSDĐ đứng tên ông Nguyễn Ngọc Bắc nhận chuyển nhượng.

(2) Bấy thửa đất số 140, 146, 147, 148, 149, 150, 151 tờ bản đồ số 30, được UBND huyện Đắk Song cấp giấy CNQSDĐ số AL736387 ngày 07/08/2008 cho hộ ông Hà Ngọc Hạnh và bà Nguyễn Thị Kim Loan; tại thời điểm cấp là thửa đất số 9 tờ bản đồ độc lập với diện tích 34.552m² chồng lên diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp²⁶ thuộc Lô 8, Khoản 2, Tiểu khu 1641 nằm trong diện tích rừng phòng hộ QL14 với trạng thái rừng nghèo (IIIA1). Sau đó, ông Nguyễn Ngọc Bắc nhận sang nhượng lại từ hộ ông Hà Ngọc Hạnh và bà Nguyễn Thị Kim Loan rồi làm thủ tục chia tách thửa.

(3) Thửa đất số 70 tờ bản đồ 30 với diện tích 494,9m² chưa được cấp giấy CNQSDĐ, có nguồn gốc nằm trong diện tích giao đất, giao rừng thuộc lô số 12 giao cho Nhóm hộ Phan Văn Vũ, thôn 10 - xã Năm N'Jang trong Phương án giao đất giao rừng phòng hộ cảnh quan QL14 - xã Năm N'Jang được phê duyệt theo Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 26/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện Đắk Song; ngày 11/03/2019, UBND huyện Đắk Song có Quyết định số 277/QĐ-UBND thu hồi, bãi bỏ Quyết định số 959/QĐ-UBND; thửa đất này có nguồn gốc đất do Nhà nước quản lý (tương tự thửa đất số 120, tờ bản đồ số 30 cấp cho bà Khương Thị Hồng nêu trên); hiện trạng hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc lấn chiếm, xây dựng trái phép 01 nhà ở (nhà xây cấp 4) diện tích 120m² (rộng 6m x dài 20m) nhưng UBND xã Năm N'Jang, UBND huyện Đắk Song không có biện pháp ngăn chặn, xử lý.

2.2. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất:

Các thửa đất được cấp giấy CNQSDĐ, được chuyển nhượng cho ông Nguyễn Ngọc Bắc có diện tích 77.967m² (đất ONT: 15.630m², đất CLN: 62.337m²); trong đó: diện tích ông Bắc xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất 11.600m² (tại thửa 69 tờ bản đồ 30 diện tích 1600m², thửa 103 tờ bản đồ 30 diện tích 9300m²; thửa 74 tờ bản đồ 30 diện tích 400m²; thửa 107 tờ 30 diện tích 300m²); số tiền ông Bắc đã nộp ngân sách: 1.232.325.000 đồng²⁷.

²⁶ Quyết định 702/QĐ-UBND ngày 04/6/2007 của UBND tỉnh phê duyệt kết rà soát Quy hoạch 3 loại rừng của tỉnh.

²⁷ lệ phí trước bạ 6.325.000đ, tiền sử dụng đất 1.226.000.000đ.

Việc chuyển đổi sang đất ở nông thôn thực hiện theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2018, **không phù hợp với** bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020²⁸: các thửa đất số 69, 103 từ bản đồ 30 nằm trong quy hoạch đất trồng cây lâu năm. Khi thực hiện chuyển đổi mục đích sang đất ở nông thôn với diện tích 5.000m², đã phân bổ 5.000m² đất ở nông thôn cho các thửa đất số 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151 từ bản đồ số 30 là không đúng với Kế hoạch sử dụng đất năm 2018, vì diện tích các thửa đất này nằm trong quy hoạch đất trồng cây lâu năm. Tại thời điểm tách **thửa**, các thửa đất số 144, 145, 146 từ bản đồ số 30 có một phần diện tích chuyển đổi sang đất ở nông thôn 2.600m² nằm trong diện tích quy hoạch Đường cao tốc Bắc Nam.

Trong **thực hiện** chuyển đổi mục đích sử dụng đất **cho** hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc, Phòng Tài nguyên và Môi trường không xác định vị trí đất ở trên thửa đất, không có biên bản xác minh thực địa; việc thẩm định nhu cầu đất ở nông thôn cho hộ ông Bắc với diện tích lớn (11.600m²) trong khi hộ ông Bắc không có hộ khẩu thường trú tại khu vực thửa đất chuyển mục đích sử dụng đất ở nông thôn; qua xác minh khu vực trên không có dân sinh sống nhưng **tại** các báo cáo thẩm định nêu là khu vực dân cư là **không đúng** với thực tế.

2.3. Việc hiến đất, thu hồi đất làm đường:

Tại các thửa đất số 11, 26, 103, 69 từ bản đồ số 30, diện tích 2.636,5 m² của ông Nguyễn Ngọc Bắc xin hiến đất làm đường giao thông nông thôn, được UBND huyện Đắk Song thu hồi tại Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 30/03/2018, diện tích thu hồi 2.636,5m²; nội dung quyết định thu hồi không quy định bàn giao cho UBND xã Năm N'Jang quản lý theo quy định.

Trên diện tích đất đã thu hồi, ông Nguyễn Ngọc Bắc **tự ý xây dựng đường giao thông bê tông không có chủ trương**, dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt, không có giấy phép xây dựng công trình; diện tích xây dựng đường bê tông không đúng với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện Đắk Song; việc ông Bắc tự ý chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp để xây dựng đường giao thông **trong khi** chưa **được** cơ quan có thẩm quyền **cho phép**, **nhưng** UBND huyện Đắk Song, UBND xã Năm N'Jang không xem xét, xử lý vi phạm hành chính.

2.4. Tình hình sử dụng đất và việc xử lý vi phạm hành chính đối với các vi phạm trong việc sử dụng đất:

- Trên toàn bộ khu vực đất có tổng diện tích 99.094m² hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc đã mức đất, san ủi mặt bằng, gồm: 77.967m² đất đã được cấp giấy CNQSDĐ cho hộ ông Bắc; 21.127m² đất tại lô 27, khoảnh 9 Tiểu khu 1709 là đất Nhà nước (UBND xã Năm N'Jang) quản lý (diện tích này được điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng).

²⁸ Quyết định 936/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) của huyện Đắk Song.

- UBND xã Năm N'Jang đã ban hành 02 quyết định xử phạt vi phạm hành chính²⁹ đối với hành vi múc, đổ đất lấn chiếm đất rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14 với diện tích 734m² nằm một phần trong diện tích 21.127m² đất Nhà nước quản lý; ông Bắc đã chấp hành phạt vi phạm hành chính 8.000.000 đồng; chưa khắc phục hậu quả “*khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm*”; phần diện tích còn lại 20.390m² ông Bắc lấn chiếm, san ủi trái phép nhưng chưa được UBND xã Năm N'Jang, UBND huyện Đắk Song phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính, xử phạt vi phạm hành chính, để cho hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc **mặc nhiên** sử dụng.

- Theo Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC ngày 26/02/2020 của Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 360/QĐ-XPVPHC ngày 17/03/2020 xử phạt vi phạm hành chính ông Nguyễn Ngọc Bắc về hành vi hủy hoại đất làm biến dạng địa hình diện tích 4,8ha với số tiền 105 triệu đồng; ông Bắc đã chấp hành nộp phạt. Riêng việc khắc phục hậu quả ông Nguyễn Ngọc Bắc chưa thực hiện (theo Báo cáo số 55/BC-STMT ngày 09/03/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

- Trong thời gian từ tháng 10/2020 - tháng 01/2021, tại khu vực đất hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc tiếp tục xảy ra việc san ủi, xây dựng nhà là không chấp hành ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1953/UBND-KTN ngày 21/04/2020 về quản lý, sử dụng đất hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc tại thôn 10, xã Năm N'Jang³⁰. UBND huyện Đắk Song, UBND xã Năm N'Jang chưa theo dõi, phát hiện, xử lý kịp thời, dứt điểm việc vi phạm, để tiếp tục tái diễn tình trạng san ủi mặt bằng, xây dựng trái phép trên khu vực đất hộ ông Bắc san ủi: (1) Xây dựng 01 nhà xây kiên cố (vị trí tọa độ X405597, Y1348978), UBND xã Năm N'Jang chỉ lập biên bản vi phạm hành chính ngày 06/11/2020, UBND huyện **Đắk Song** chỉ đạo đình chỉ xây dựng một thời gian, tuy nhiên các biện pháp xử lý không cương quyết, người dân tiếp tục xây dựng, hoàn thành nhà; (2) San ủi mặt bằng trên đất Nhà nước quản lý (vị trí tọa độ X405.566; Y1348930).

3. Việc quản lý đất đai tại khu vực đất ông Nguyễn Thanh Sơn ở xã Trường Xuân:

3.1. Sau khi UBND huyện Đắk Song thu hồi các giấy CNQSDĐ cấp không đúng quy định trước đây, ngày 07/9/2020 ông Nguyễn Thanh Sơn có đơn đăng ký cấp giấy CNQSDĐ đối với các thửa đất số 2, 3, 4, 7, 8, 76, 88 tờ bản đồ số 16, 25, 26. Về nguồn gốc, quy hoạch liên quan đến các thửa đất như sau:

- Thửa số 4 Tờ bản đồ số 26 với diện tích 23.016,6m², trong đó có 4.757m² đất quy hoạch lâm nghiệp năm 2007³¹; thửa số 7 tờ bản đồ số 26 với diện tích 15.398,2m², trong đó có 9643m² quy hoạch đất lâm nghiệp năm 2018; thửa số 8 tờ bản đồ số 26 với

²⁹ Quyết định số 42/QĐ-XPVPHC ngày 06/02/2018 xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc và Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 09/01/2019 xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc.

³⁰ UBND tỉnh chỉ đạo: "*Đưa khu vực đất đã hủy hoại về trạng thái an toàn; lập hồ sơ xin cấp chủ trương dự án đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê theo quy định; chỉ được làm nhà trên đất khi đã hoàn thành các thủ tục*".

³¹ Quyết định 702/QĐ-UBND ngày 04/6/2007 của UBND tỉnh phê duyệt kết quả rà soát Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Đắk Nông.

diện tích 11.690,9m², trong đó có 4.644,9m² quy hoạch đất lâm nghiệp năm 2018³²; các diện tích nằm trong quy hoạch đất lâm nghiệp do UBND huyện Đắk Song (trực tiếp là UBND xã Trường Xuân) quản lý, sử dụng từ ngày 16/01/2003 theo Quyết định số 211/QĐ-UB ngày 16/01/2003 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) thu hồi đất của Lâm trường Trường Xuân giao về cho UBND huyện Đắk Song.

- Thửa số 01 Tờ bản đồ số 26 có diện tích 43.830,6m² quy hoạch đất lâm nghiệp 2013, năm 2017 do Công ty TNHH MTV Trường Xuân quản lý.

- Thửa số 03 Tờ bản đồ số 26 có diện tích 4.255,7m² quy hoạch đất lâm nghiệp năm 2013³³ và 2017³⁴, trong đó có 2.100m² đất UBND tỉnh thu hồi của Công ty lâm nghiệp Trường Xuân giao cho Chi cục Kiểm lâm quản lý theo Quyết định số 1365/QĐ-UB ngày 06/9/2010, diện tích còn lại do UBND huyện Đắk Song và Công ty TNHH MTV Trường Xuân quản lý.

3.2. Việc cấp giấy CNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Thanh Sơn:

Theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3032/UBND-KTN ngày 27/6/2019 về đơn đốc xử lý tài sản và thu hồi giấy CNQSDĐ của ông Nguyễn Thanh Sơn, UBND huyện Đắk Song đã chỉ đạo tổ chức xác minh, báo cáo, kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo xử lý vụ việc theo Báo cáo số 145/BC-UBND ngày 25/9/2019; theo đó kiến nghị: thực hiện công nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Sơn với 08 thửa đất có diện tích 76.695m²; thu hồi 02 thửa đất với diện tích 3.510m²; thực hiện cho thuê đất với diện tích 51.858m² (nếu ông Sơn có nhu cầu).

Sau đó, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 2139/STNMT-ĐKTK ngày 18/10/2019 đề nghị UBND huyện Đắk Song có kết luận cụ thể việc sử dụng đất của hộ ông Sơn có vi phạm hay không vi phạm pháp luật đất đai trước khi xem xét công nhận quyền sử dụng đất hoặc cho thuê đất, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để báo cáo Ban chỉ đạo 336 (Tỉnh ủy) và UBND tỉnh. UBND huyện Đắk Song có Báo cáo số 618/BC-UBND ngày 30/10/2019, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh cho ý kiến để UBND huyện làm thủ tục công nhận quyền sử dụng đất với diện tích 76.695m² cho hộ ông Nguyễn Thanh Sơn; tham mưu UBND tỉnh cho ý kiến hướng dẫn UBND huyện cho thuê đất với diện tích 51.858m².

Trong khi Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh chưa có ý kiến về việc công nhận quyền sử dụng đất, cho thuê đất đối với hộ ông Nguyễn Thanh Sơn, thì UBND huyện Đắk Song (ông Nguyễn Xuân Thanh - Chủ tịch UBND huyện) ký Công văn số 5123/UBND-TTr ngày 22/11/2019 giao Phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn ông Sơn làm thủ tục đề nghị cấp giấy CNQSDĐ, thủ tục thuê đất. Sau khi hoàn thành thủ tục, UBND huyện Đắk Song (ông Nguyễn Ngọc Thân - Phó Chủ tịch UBND huyện) ký Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 cấp 03 giấy CNQSDĐ cho hộ ông

³² Quyết định 2195/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông.

³³ Quyết định 2024/QĐ-UBND ngày 03/3/2013 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông.

³⁴ Quyết định 1474/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng.

Nguyễn Thanh Sơn³⁵ với tổng diện tích 94.692,5m² (86.523,9m² CLN; 8.168,6m² HNK).

Trong thủ tục cấp giấy CNQSDĐ đối với thửa số 88 Tờ bản đồ số 26 với diện tích 12.243m², khi thực hiện trích lục bản đồ địa chính, xác định loại đất là đất trồng cây hàng năm khác chưa đúng hiện trạng, thực tế có một phần diện tích là đất cây rừng tái sinh.

XII. Việc quản lý, sử dụng đất tại khu vực Quy hoạch chi tiết Khu dân cư Tổ dân phố 6 - Thị trấn Đức An

Dự án quy hoạch phân lô chi tiết để bán đấu giá quyền sử dụng đất tại Tổ dân phố 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song (**TDP 6 - TT Đức An**), được UBND huyện Đắk Song **chỉ đạo** khảo sát, thiết kế, san lấp mặt bằng quy hoạch với diện tích 23.455m² tại Công văn số 2434/UBND-PTQĐ ngày 06/9/2016. Ngày 31/10/2016, UBND huyện Đắk Song có Quyết định số 1182/QĐ-UBND phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Quy hoạch phân lô chi tiết khu đất tại TDP6 - TT Đức An; đến ngày 30/12/2016 có Tờ trình số 174/TTr-UBND gửi Ban Thường vụ Huyện ủy Đắk Song xin **chủ trương** quy hoạch phân lô chi tiết khu đất TDP6, với diện tích 26.800m² (87 lô); trong đó, đất UBND thị trấn Đức An quản lý 25.000m² (trồng keo), đất hộ gia đình 1.800m² (trồng cây công nghiệp lâu năm); Huyện ủy Đắk Song **đồng ý chủ trương** tại Công văn số 409-CV/HU ngày 13/01/2017.

Ngày 27/6/2017, **đại diện** UBND thị trấn Đức An và **đại diện** Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đắk Song lập biên bản bàn giao đất ngoài thực địa, xác định hiện trạng trên đất có 03 hộ gia đình đang sử dụng đất trồng cây lâu năm.

Ngày 13/9/2017, UBND huyện Đắk Song có Quyết định số 1298/QĐ-UBND phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường giao thông TDP6 - TT Đức An. Ngày 29/11/2017, TTPTQĐ huyện Đắk Song **ký hợp đồng** với Công ty TNHH Sê Kông Đắk Nông đo đạc thành lập mảnh trích đo địa chính tỷ lệ 1/2.000 phục vụ công tác bồi thường GPMB. được Công ty TNHH Sê Kông Đắk Nông lập mảnh trích đo địa chính quy hoạch phân lô chi tiết khu đất tại TDP 6 ngày 04/12/2017, có xác nhận của UBND thị trấn Đức An, được Sở TN&MT phê duyệt ngày 14/12/2017 với diện tích 23.240,8m² (3.600,7m² đất trồng cây lâu năm, 19.640,1m² đất rừng phòng hộ).

Ngày 13/4/2018, UBND tỉnh có Công văn số 1685/UBND-NC đồng ý chủ trương cho UBND huyện Đắk Song được phân lô, bán đấu giá quyền sử dụng đất, để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng thị trấn Đức An đối với khu dân cư TDP 6 - TT Đức An.

UBND huyện Đắk Song ban hành Quyết định số 2048/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 **thu hồi** 3.600,7m² đất và Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 thu hồi 2.530,9m² đất hộ bà Trần Thị Lịch; **còn lại** 1.069,8m² **không bị thu hồi**, trong đó có 811,2m² đã phân lô tái định cư và không thuộc diện bố trí tái định cư tại chỗ.

³⁵ số CR 205745, CR 216598, CR 205746.

Ngày 26/8/2020, UBND huyện Đắk Song ban hành Quyết định số 1075/QĐ-UBND phê duyệt sơ đồ phân lô các thửa đất tại TDP 6, với tổng diện tích 16.180,7m², gồm 85 lô; trong đó, 01 lô đất trồng cây xanh, 84 lô đất đấu giá quyền sử dụng đất.

Việc thực hiện đền bù, hỗ trợ tại Dự án Quy hoạch chi tiết Khu dân cư TDP 6 - TT Đức An còn khuyết điểm, hạn chế:

- Trong số các hộ dân bị thu hồi đất, được bồi thường, hỗ trợ có 02 hộ năm 2008 đã được UBND huyện Đắk Song cấp GCNQSDĐ đối với diện tích đất nằm trên diện tích đất rừng (trồng thông) của Công ty LN Đắk Song tại lô 7, khoảnh 1, lô 10, 11 khoảnh 2 Tiểu khu 1624 (tọa độ X0404110-Y1353290): (1) Hộ bà Trần Thị Lịch được cấp 02 giấy CNQSDĐ³⁶ với diện tích 31.400m²; đến ngày 06/6/2016, hộ bà Trần Thị Lịch được UBND huyện Đắk Song cấp đổi giấy CNQSDĐ số CD319216 với diện tích đất 30.581,7m², trong đó có 20.527,8m² đất hộ bà Trần Thị Lịch sử dụng; 10.053,9m² đất cho tặng ông Nguyễn Duy Dũng. Trong hồ sơ cấp giấy CNQSDĐ, Đơn đề nghị cấp GCNQSSĐ ngày 08/8/2006 của hộ bà Trần Thị Lịch kê khai nguồn gốc là đất khai hoang; được UBND xã Năm N'Jang ký xác nhận ngày 28/9/2006, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng ĐKĐĐ ký xác nhận ngày 13/7/2007. (2) Trên bản đồ đặc thành lập mảnh trích đo địa chính tỷ lệ 1/2000 phục vụ công tác bồi thường GPMB ngày 14/12/2017 có thể hiện diện tích đất hộ ông Lê Văn Phương đang sử dụng là 14.493,6m², nhưng không có hồ sơ cấp giấy CNQSDĐ.

- Trong tổng diện tích 21.451,3m² Quy hoạch phân lô chi tiết TDP 6 - TT Đức An có diện tích đất thu hồi của 03 hộ dân nêu trên là 4.162,6m² (hộ Trần Thị Lịch: 2.530,9m²; hộ Nguyễn Duy Dũng: 1.083,4m²; hộ Lê Văn Phương: 586,5m²); Theo Quy hoạch 3 loại rừng³⁷ thì trong diện tích thực hiện Dự án Quy hoạch phân lô chi tiết TDP 6 - TT Đức An có khoảng 6.500m² đất (toàn bộ 29 lô Khu A từ A1 - A 29 và 01 thửa đất đất không thu hồi để lại cho hộ Trần Thị Lịch tiếp tục sử dụng với diện tích 811,1m²) thuộc đất quy hoạch rừng phòng hộ cảnh quan QL14. Giá trị bồi thường về đất cho 03 hộ dân nói trên là 151.228.800 đồng (hộ Trần Thị Lịch: 91.112.400 đồng; hộ Nguyễn Duy Dũng: 39.002.400 đồng, hộ Lê Văn Phương: 21.114.000 đồng).

- Trong danh sách các cá nhân, hộ dân bị ảnh hưởng của dự án do UBND thị trấn Đức An ký xác nhận ngày 07/9/2017 có xác định hộ Trần Thị Lịch và hộ Nguyễn Duy Dũng làm nhà năm 2003, không đúng theo thời gian sử dụng đất của hộ Trần Thị Lịch là năm 2008, thời gian cho tặng quyền sử dụng đất của hộ Nguyễn Duy Dũng là năm 2016. Giá trị bồi thường nhà cửa cho 02 hộ dân là 161.251.061 đồng (hộ Trần Thị Lịch: 13.757.965 đồng; hộ Nguyễn Duy Dũng: 147.493.103 đồng).

- Trong diện tích thực hiện Dự án Quy hoạch phân lô TDP 6 - TT Đức An có 11.602,3m² UBND huyện Đắk Song giao cho Chi hội Cựu chiến binh thôn Đắk So, xã Năm N'Jang (nay là Chi hội Cựu chiến binh TDP 6, 7 - TT Đức An) quản lý, sử dụng

³⁶ Giấy CNQSDĐ AM630270 ngày 30/6/2008: 29.805m²; giấy CNQSDĐ AM630269 ngày 30/6/2008: 1.595m².

³⁷ Theo Quyết định số 2195/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Đắk Nông.

trồng thông, keo từ trước năm 2006; nhưng diện tích đất này bị 03 hộ dân³⁸ lấn chiếm sử dụng trồng cây cối, hoa màu. Số tiền đã thực hiện hỗ trợ cây cối hoa màu cho 02 hộ là 168.785.000 đồng (hộ Lê Văn Nguyễn 3.384,8m², được hỗ trợ 143.710.000 đồng; hộ ông Lê Văn Phương 5.520,4m², được hỗ trợ 25.075.000 đồng).

PHẦN III- KẾT LUẬN

Trong giai đoạn 2010 - 2019, việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện Đắk Song còn nhiều bất cập, hạn chế, khuyết điểm:

I. Việc ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo

Giai đoạn từ năm 2011 - 2019, UBND huyện Đắk Song đã ban hành các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn về quản lý, sử dụng đất đai, **nhưng** chưa thường xuyên, kịp thời kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nên UBND cấp xã, **các** phòng ban chức năng chấp hành chưa nghiêm túc, đầy đủ **các** nội dung **chỉ đạo của UBND huyện**.

*Hạn chế, tồn tại **trên, trách nhiệm** trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thuộc về tập thể UBND huyện Đắk Song giai đoạn 2010 - 2015, giai đoạn 2015 - 2019, trong đó trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Phan Đình Hiến - Chủ tịch UBND huyện 2010 - 2015, ông Nguyễn Xuân Thanh - Chủ tịch UBND huyện 2015 - 2019.*

II. Việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

1. Trong lập quy hoạch sử dụng đất, lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, UBND huyện Đắk Song không thực hiện thủ tục, hồ sơ lấy ý kiến nhân dân theo quy định tại Điều 43 Luật Đất đai 2013; khoản 1, khoản 2 Điều 8 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013 (**gọi tắt là Nghị định số 43/2014/NĐ-CP**).

Việc lập, trình thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019, năm 2020 còn chậm thời gian theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 9 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; **việc** lập kế hoạch sử dụng đất các năm 2016, 2017, 2018, 2019 chưa thực hiện thủ tục điều tra, khảo sát nhu cầu sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân theo quy hoạch sử dụng đất được duyệt quy định tại khoản 2, Điều 9, Điều 52 Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chưa thực hiện thủ tục, hồ sơ lấy ý kiến của nhân dân theo quy định tại Điều 43 Luật Đất đai 2013; khoản 1, khoản 2 Điều 8 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; vi phạm điểm b, khoản 2, Điều 97 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.

Việc UBND huyện Đắk Song chưa thực hiện thủ tục, hồ sơ công bố công khai Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015), Kế hoạch sử dụng đất hàng năm từ 2015 đến 2019 là không đúng quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 48 Luật Đất đai 2013.

2. Việc lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất năm 2020, UBND huyện Đắk Song chưa xác định nguyên nhân, lý do cụ thể phải điều chỉnh theo quy định tại khoản 1,

³⁸ Hộ Lê Văn Nguyễn 3.384,8m²; hộ Lê Văn Phương 5.520,4m²; hộ Trần Thị Thủy 2.697m².

Điều 46 Luật Đất đai 2013; việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất chủ yếu điều chỉnh theo kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

3. Việc lập quy hoạch sử dụng đất, lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của huyện Đắk Song còn chưa đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp quy hoạch 3 loại rừng; một số vị trí theo quy hoạch sử dụng đất bố trí đất ở nông thôn, đất nông nghiệp không phù hợp với quy hoạch 3 loại rừng là đất lâm nghiệp.

4. Việc lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm từ 2016 - 2019, chưa sát đúng, chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất; nhiều vị trí đất trên địa bàn xã Trường Xuân, Năm N'Jang, thị trấn Đức An theo kế hoạch sử dụng đất bố trí đất ở nông thôn, đất ở đô thị phân lô, đất ở đô thị khu dân cư không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất là đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp (đất rừng sản xuất, đất giao khoán quản lý bảo vệ rừng); việc lập kế hoạch sử dụng đất như trên không đúng quy định tại khoản 2, Điều 35 Luật Đất đai 2013 (được sửa đổi, bổ sung theo khoản 1, Điều 6 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018).

5. Lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm (2015 - 2019) đối với chỉ tiêu đất ở nông thôn, đất ở đô thị chưa phù hợp, tăng cao hơn so với chỉ tiêu đất ở theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 với diện tích khoảng 5.095,7ha nhưng chưa được UBND huyện Đắk Song đánh giá hàng năm về kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất, chưa nêu được nguyên nhân tăng, giảm.

Các khuyết điểm trên, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thuộc về UBND huyện Đắk Song giai đoạn 2014 - 2019; trong đó, trách nhiệm cá nhân thuộc về ông Phan Đình Hiến - Chủ tịch UBND huyện 2014 - 2015, ông Nguyễn Xuân Thanh - Chủ tịch UBND huyện 2015 - 2019, ông Lê Việt Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện 2015 - 2019; trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2014 - 2019; trong đó trách nhiệm cá nhân thuộc về ông Nguyễn Duy Hiến - Trưởng phòng từ năm 2014 - 2016, ông Đồng Văn Giáp - Phó trưởng phòng từ năm 2014 - 2019.

Sở Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2014 - 2019, chịu trách nhiệm trong việc thẩm định đối với quy hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất huyện Đắk Song.

6. UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đắk Song **không** thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 50 Luật Đất đai 2013.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm về UBND, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đắk Song trong giai đoạn 2015 - 2019.

7. **UBND huyện Đắk Song** lập quy hoạch phân lô chi tiết tại Tổ dân phố 6 - thị trấn Đức An trước khi có chủ trương của UBND tỉnh; quy hoạch phân lô đất ở có 29 lô đất nằm trong diện tích đất quy hoạch 03 loại rừng là thực hiện không đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 23 Luật Lâm nghiệp năm 2017.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Văn Phò - Phó Chủ tịch UBND huyện Đắk Song thời kỳ 2018; ông Đồng Văn Giáp - Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thời kỳ 2019 - 2020.

III. Công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính

1. Việc tiếp nhận hồ sơ, dữ liệu, kết quả đo đạc địa chính từ Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh và đơn vị tư vấn với Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song **không** thể hiện khối lượng diện tích đo đạc địa chính hoàn thành; việc quản lý dữ liệu đo đạc chưa chặt chẽ, không theo dõi được số lượng, diện tích đã đo đạc địa chính bàn giao về cho huyện Đắk Song quản lý.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh và đơn vị tư vấn là Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 1.

2. Việc kiểm kê, thống kê, tổng hợp báo cáo kết quả thống kê, kiểm kê đất đai còn chậm theo quy định; việc theo dõi, thống kê đất đai 05 năm 2014 - 2019 chưa sát đúng với tình hình biến động từ hồ sơ địa chính nên số liệu còn sai lệch giữa báo cáo với thực tế. UBND các xã, thị trấn chưa thực hiện hết trách nhiệm, chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời việc báo cáo kết quả thống kê đất đai hàng năm về UBND huyện theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014, Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Các hạn chế, khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về UBND các xã, thị trấn thời kỳ 2014, thời kỳ 2019; trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường thời kỳ 2014, thời kỳ 2019; trách nhiệm lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND huyện Đắk Song thời kỳ 2014, thời kỳ 2019, trong đó trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Phan Đình Hiến - Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2014, ông Nguyễn Xuân Thanh - Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2019.

3. Việc theo dõi, cập nhật hồ sơ địa chính, sổ mục kê, sổ địa chính còn hạn chế, chưa kịp thời, nhiều hồ sơ cấp giấy CNQSDĐ, cấp đổi giấy CNQSDĐ chưa được Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song cập nhật, ghi chép vào sổ địa chính.

Hạn chế, khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song; trong đó trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Võ Đông Sơn - Giám đốc Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Đắk Song.

IV. Việc giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

1. Trong việc giao đất ở có thu tiền sử dụng đất, UBND huyện Đắk Song có giao đất tái định cư cho 08 hộ dân thuộc diện bị thu hồi đất thực hiện các dự án được bố trí đất tái định cư với tổng diện tích 1.424m², **nhưng việc giao đất tái định cư này** không thực hiện lập phương án bố trí tái định cư, bố trí tái định cư bổ sung trong các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 86 Luật Đất đai 2013.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm chính thuộc về UBND huyện Đắk Song thời kỳ 2014 - 2015 (trong đó trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Phan Đình Hiến - Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2014 - 2015, ông Lê Viết Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2015) và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đắk Song thời kỳ 2014 - 2015; trách nhiệm tham mưu trong thủ tục giao đất thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường thời kỳ 2014 - 2015.

2. UBND huyện Đắk Song cho 02 cá nhân cho thuê đất **không** đúng quy định:

- Cho bà Trần Thị Thu Hà là cá nhân thuê 3.000m² đất³⁹ để xây dựng, kinh doanh khu liên hợp thể thao mà không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất là không đúng quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 1, Điều 3, điểm b, khoản 1, Điều 6 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Điều 7 Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 06/3/2017 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND tỉnh; không thuộc các trường hợp không đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 118 Luật Đất đai 2013. **Mặt khác**, diện tích đất cho bà Hà thuê xây dựng khu thể thao không đúng theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 huyện Đắk Song là đất trồng cây lâu năm, là không đúng quy định tại khoản 1, Điều 52 Luật Đất đai 2013, điểm b, khoản 3, Điều 97 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.

- Cho bà Nguyễn Thị Lý thuê 9.574,5m² đất⁴⁰ với mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm trên diện tích đất thương mại dịch vụ theo kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Đắk Song là không căn cứ vào kế hoạch sử dụng đất, không đúng quy định tại khoản 1, Điều 52 Luật Đất đai 2013; vi phạm điểm b, khoản 3, Điều 97 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm trực tiếp thuộc về ông Lê Viết Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2017; trách nhiệm tham mưu thủ tục cho thuê đất thuộc về ông Đồng Văn Giáp - Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thời kỳ 2017; trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Nguyễn Xuân Thanh - Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2017.

Trên diện tích đất bà Nguyễn Thị Lý thuê từ tháng 6/2019 đến tháng 01/2021 (hơn 18 tháng) **nhưng** chưa đưa đất vào sử dụng, thuộc trường hợp thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 64 Luật Đất đai 2013.

3. Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

Năm 2016 - 2019, UBND huyện Đắk Song cho phép 09 hộ chuyển mục đích sử dụng đất từ đất ở, đất nông nghiệp sang đất thương mại dịch vụ (kinh doanh xăng dầu) trên địa bàn xã Năm N'Jang, xã Trường Xuân, thị trấn Đức An với diện tích là 5.629m² không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; cho phép 01 hộ chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở nông thôn trên địa bàn xã Năm

³⁹ Thửa đất số 99, Tờ bản đồ số 25 tại tổ dân phố 1, thị trấn Đức An.

⁴⁰ Thửa đất số 71, tờ bản đồ số 98 tại Thôn 10 xã Năm N'Jang.

N'Jang với diện tích là 320m² không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất. Việc làm trên không đúng với quy định tại khoản 1, Điều 52 Luật Đất đai 2013; vi phạm điểm b, khoản 3, Điều 97 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm trực tiếp thuộc về ông Lê Viết Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện 2016 - 2019⁴¹; ông Nguyễn Hữu Khánh - Phó Chủ tịch UBND huyện 2013⁴²; trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Phan Đình Hiến - Chủ tịch UBND huyện 2013; ông Nguyễn Xuân Thanh - Chủ tịch UBND huyện 2016 - 2019; trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2016 - 2019; trong đó trách nhiệm cá nhân thuộc về ông Nguyễn Duy Hiến - Trưởng phòng 2016 - 2019, ông Đồng Văn Giáp - Phó trưởng phòng 2016 - 2019.

V. Việc đăng ký, xét, cấp giấy CNQSDĐ:

Qua thanh tra 5.415/7.862 hồ sơ cấp mới giấy CNQSDĐ trên địa bàn huyện Đắk Song từ 2015 - 2019 cho thấy còn nhiều hạn chế, khuyết điểm, vi phạm trong việc xác nhận, đề nghị, xét, cấp giấy CNQSDĐ từ UBND cấp xã đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ, Phòng Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Đắk Song:

1. UBND các xã, thị trấn xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của các hộ dân đăng ký đề nghị xét cấp giấy CNQSDĐ (không có giấy tờ về đất đai theo quy định) căn cứ vào kết quả họp xét của Hội đồng tư vấn cấp giấy CNQSDĐ do UBND cấp xã thành lập; không lấy ý kiến khu dân cư quy định tại khoản 4, Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.

2. Hồ sơ xét cấp không có Phiếu lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất (Mẫu số 05/ĐK) quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 12 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/4/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

Khuyết điểm, vi phạm trên, trách nhiệm chính thuộc về UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện giai đoạn 2015 - 2019; trách nhiệm cá nhân thuộc về Chủ tịch UBND xã, thị trấn, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn phụ trách lĩnh vực đất đai và công chức địa chính các xã, thị trấn; trách nhiệm lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND Đắk Song giai đoạn 2015 - 2019; trách nhiệm trong việc hướng dẫn, kiểm tra thực hiện thủ tục, hồ sơ thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song.

UBND xã Trường Xuân xác nhận nguồn gốc, tên người sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất không đúng nội dung ghi trên sổ mục kê, không đúng thực tế đối với 40 trường hợp/56 thửa đất với diện tích 682.745,6m² đăng ký đề nghị cấp giấy CNQSDĐ từ năm 2012 - 2016, là không đúng quy định tại điểm i, khoản 2, Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.

⁴¹ 08 trường hợp, diện tích 4.600m².

⁴² 01 trường hợp: Nguyễn Văn Hương, diện tích 1.029m².

Khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về UBND xã Trường Xuân giai đoạn 2012 - 2016; trách nhiệm cá nhân thuộc về Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực đất đai và công chức địa chính xã Trường Xuân giai đoạn 2012 - 2016.

3. UBND huyện Đắk Song cấp **649** giấy CNQSDĐ cho các cá nhân, hộ gia đình nhận chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế quyền sử dụng đất sau ngày 01/01/2008 không đủ điều kiện được cấp giấy CNQSDĐ, là không đúng quy định tại khoản 1, Điều 82, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và khoản 54, Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. Có một số trường hợp tẩy xóa ngày tháng đề đề nghị cấp giấy CNQSDĐ.

Khuyết điểm, vi phạm trên, trách nhiệm lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND huyện Đắk Song giai đoạn 2015 - 2019; trách nhiệm cá nhân thuộc về: ông Phan Đình Hiến - Chủ tịch UBND huyện 2015⁴³; Nguyễn Hữu Khánh - Phó Chủ tịch UBND huyện 2015⁴⁴; Nguyễn Văn Phò - Phó Chủ tịch UBND huyện 2015⁴⁵; ông Lê Viết Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện 2015 - 2019⁴⁶.

Trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ giai đoạn 2015 - 2019; trách nhiệm cá nhân: ông Nguyễn Duy Hiến - Trưởng phòng 2015 - 2019⁴⁷; ông Đồng Văn Giáp - Phó trưởng phòng 2016 - 2019⁴⁸; ông Võ Đông Sơn - Giám đốc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ 2016 - 2019⁴⁹; ông Nguyễn Duy Hiến - Giám đốc Văn phòng ĐKQSDĐ 2015 - 2016⁵⁰; ông Đồng Văn Giáp - Phó Giám đốc Văn phòng ĐKQSDĐ 2015 - 2016⁵¹.

Trách nhiệm trong việc thẩm tra hồ sơ thuộc về viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ, công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường; trách nhiệm trong việc xét, đề nghị cấp giấy CNQSDĐ thuộc về UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện giai đoạn 2015 - 2019; trách nhiệm cá nhân thuộc về Chủ tịch UBND xã, thị trấn, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn phụ trách lĩnh vực đất đai và công chức địa chính các xã, thị trấn (chi tiết tại Biểu số 21).

Tình trạng cấp giấy CNQSDĐ không đúng quy định nêu trên, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường nêu tại Kết luận thanh tra số 775/KL-STNMT ngày 10/5/2018 về thanh tra công tác quản lý đất đai của UBND huyện Đắk Song, **nhưng** kiến nghị UBND tỉnh đồng ý không thu hồi giấy CNQSDĐ các trường hợp này⁵² là xử lý **không** nghiêm các khuyết điểm, **vi phạm** nhằm chấn chỉnh, khắc phục các khuyết điểm trong công tác

⁴³ Ký 02 giấy/5.316,0m².

⁴⁴ Ký 01 giấy/239,5m².

⁴⁵ Ký 16 giấy/49.782,3m².

⁴⁶ Ký 652 giấy CNQSDĐ/4.419.417,0m².

⁴⁷ Tham mưu xét 451 giấy CNQSDĐ/2.828.113,7m².

⁴⁸ Tham mưu xét 220 giấy CNQSDĐ/1.646.675,4m².

⁴⁹ Tham mưu xét 555 giấy CNQSDĐ/3.479.721,7m².

⁵⁰ Tham mưu xét 87 giấy CNQSDĐ /801.212,2m².

⁵¹ Tham mưu xét 29 giấy CNQSDĐ /193.974,2m².

⁵² Với lý do: nếu thu hồi giấy CNQSDĐ và cấp lại sẽ gây lãng phí ngân sách; gây xáo trộn các giao dịch dân sự do nhiều trường hợp đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thế chấp quyền sử dụng đất; gây thiệt hại cho người sử dụng đất...

quản lý đất đai của UBND huyện Đắk Song; *trách nhiệm thuộc về Sở Tài nguyên và Môi trường thời kỳ 2018.*

4. UBND huyện Đắk Song cấp giấy CNQSDĐ cho **93** trường hợp trong khi UBND cấp xã xác nhận không rõ về thời điểm sử dụng đất là không đủ thông tin, điều kiện để xét cấp giấy CNQSDĐ.

5. Có **24** trường hợp đăng ký cấp giấy CNQSDĐ có hộ khẩu ngoài tỉnh Đắk Nông được cấp mới giấy CNQSDĐ (trong đó có 05 trường hợp cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437) nhưng UBND các xã, thị trấn không gửi văn bản đến UBND cấp xã nơi hộ gia đình, cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú để thực hiện thủ tục xác nhận theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; điểm d, khoản 4, Điều 3 Thông tư số 33/TT-BTNMT; khoản 2, Điều 7 Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 20/5/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông để xác định các trường hợp phải thuê đất hoặc giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện giai đoạn 2015 - 2019; trách nhiệm cá nhân thuộc về Chủ tịch UBND xã, thị trấn, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn phụ trách lĩnh vực đất đai và công chức địa chính các xã, thị trấn.

6. Có **04** trường hợp đất có nguồn gốc nhận giao khoán theo Nghị định số 135/2005/NĐ-CP, nhưng xác nhận không đúng nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất để xét, cấp giấy CNQSDĐ cho 04 hộ/11 thửa đất/129.760,1m² đất nông nghiệp theo hình thức công nhận quyền sử dụng đất là không đúng quy định; các trường hợp này đã sử dụng đất, hình thành tài sản trên đất thuộc diện được cho thuê đất.

Đối với các trường hợp trên, UBND xã Nam Bình biết rõ là đất do Nhà nước quản lý, đã có Báo cáo số 193/BC-UBND ngày 14/12/2016 gửi UBND huyện Đắk Song về hiện trạng sử dụng đất công chưa bố trí sử dụng trên địa bàn xã Nam Bình, theo đó kiến nghị UBND huyện Đắk Song tiếp tục thực hiện quy hoạch các diện tích đất ký hợp đồng khoán theo Nghị định 135/2005/NĐ-CP hộ ông Phạm Văn Tùng, Nguyễn Văn Đình, Phạm Văn Ruyến để quy hoạch công trình công cộng⁵³ và phân lô khu dân cư để bán đấu giá. Tuy nhiên, trong thời gian từ tháng 7/2017 đến tháng 7/2019, UBND xã Nam Bình vẫn thực hiện xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất là các hộ dân khai phá từ năm 1995 đến năm 2000 để đề nghị cấp giấy CNQSDĐ.

Sai phạm trên, trách nhiệm chính thuộc về UBND xã Nam Bình, trong đó trách nhiệm cá nhân thuộc về ông Bùi Văn Tiến - Chủ tịch UBND xã, ông Nguyễn Văn Sáng - Công chức địa chính xã; trách nhiệm trong quản lý, lãnh đạo thuộc về UBND huyện Đắk Song thời kỳ 2016 - 2017, trong đó trách nhiệm cá nhân thuộc về ông Lê Viết Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện; trách nhiệm trong việc thẩm định hồ sơ thuộc về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song, Phòng Tài nguyên và Môi trường thời kỳ 2016 - 2017.

7. UBND xã Đắk N'Drung, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ (trước đây là Văn phòng ĐKQSDĐ), Phòng Tài nguyên và Môi trường xét, đề nghị UBND huyện Đắk

⁵³ Sân vận động xã, khu di tích lịch sử, bãi diễn tập quân sự...

Song cấp 06 giấy CNQSDĐ/06 thửa đất cho 06 hộ, cá nhân có một phần diện tích 52.212m² mục đích sử dụng đất cây lâu năm không đúng với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất quy hoạch đất rừng sản xuất, đồng thời chồng lấn lên diện tích quy hoạch ba loại rừng là không đúng quy định tại khoản 6, Điều 50 Luật Đất đai 2003, khoản 2, Điều 101 Luật Đất đai 2013.

UBND xã Trường Xuân, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ, Phòng Tài nguyên và Môi trường xét, đề nghị UBND huyện Đăk Song cấp 01 giấy CNQSDĐ/02 thửa đất cho 01 hộ ông Nguyễn Văn Tiến ở xã Trường Xuân có một phần diện tích 955,5m² mục đích sử dụng đất cây lâu năm không đúng với quy hoạch sử dụng đất là không đúng quy định tại khoản 2, Điều 101 Luật Đất đai 2013.

Vi phạm trên, trách nhiệm chính thuộc về UBND xã Đăk N'Drưng giai đoạn 2008 - 2017, UBND xã Trường Xuân năm 2018 trong việc xác nhận, đề nghị cấp giấy CNQSDĐ; trách nhiệm cá nhân: ông Nông Văn Cường - Phó Chủ tịch UBND xã Đăk N'Drưng 2016 - 2017 và ông Hoàng Ngọc Hải - công chức địa chính xã Đăk N'Drưng 2016 - 2017⁵⁴; ông Đinh Cao Cường - Chủ tịch UBND xã Trường Xuân năm 2018 và ông Lê Văn Tú - công chức địa chính xã Trường Xuân năm 2018⁵⁵; ông Nguyễn Hữu Tâm - Phó Chủ tịch xã UBND Năm N'Jang giai đoạn 2008 - 2012⁵⁶; ông Nguyễn Nghê - Chủ tịch UBND xã Năm N'Jang năm 2008⁵⁷; ông Trương Phú Tiến - CCĐC xã Năm N'Jang 2008 - 2012⁵⁸; ông Bùi Văn Đại - CCĐC xã Năm N'Jang 2008⁵⁹.

Trách nhiệm lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND Đăk Song giai đoạn 2008 - 2018; trách nhiệm cá nhân ký giấy CNQSDĐ: ông Nguyễn Văn Thành - Chủ tịch UBND huyện kỳ 2008⁶⁰; ông Nguyễn Hữu Khánh - Phó Chủ tịch UBND huyện 2008 - 2012⁶¹; ông Lê Việt Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện 2016 - 2017⁶².

Trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ (trước là Văn phòng Đăng ký QSDĐ) giai đoạn 2008 - 2017; trách nhiệm cá nhân: ông Nguyễn Duy Hiến - Trưởng phòng 2016 - 2017⁶³; ông Võ Đông Sơn - Giám đốc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ 2016 - 2017⁶⁴; ông Nguyễn Xuân Kỳ - Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ 2016 - 2017⁶⁵.

8. UBND xã Năm N'Jang, Văn phòng Đăng ký QSDĐ, Phòng Tài nguyên và Môi trường xét, đề nghị UBND huyện Đăk Song cấp 10 giấy CNQSDĐ/15 thửa đất cho 10

⁵⁴ 03 giấy CNQSDĐ cho hộ Ngô Thanh Trúc, hộ Lê Hữu Tuệ, hộ Hoàng Đình Vũ, diện tích 12.294m².

⁵⁵ 13 giấy CNQSDĐ hộ Nguyễn Văn Tiến diện tích 955,5m².

⁵⁶ 06 giấy CNQSDĐ (Đoàn Văn Đương, Phan Lê Quốc Thanh, Nguyễn Ngọc Bắc, Trần Duy Nhất, Lê Thị Ngo, diện tích 122.194m².

⁵⁷ 01 giấy CNQSDĐ (Luu Thị Ngọc Lan), diện tích 10.214m².

⁵⁸ 06 giấy CNQSDĐ (Đoàn Văn Đương, Phan Lê Quốc Thanh, Nguyễn Ngọc Bắc, Luu Thị Ngọc Lan, Lê Thị Ngo, diện tích 107.013m².

⁵⁹ 01 giấy CNQSDĐ (Trần Duy Nhất), diện tích 25.395m².

⁶⁰ Ký 01 giấy CNQSDĐ cho hộ Lý Ngọc Vinh, diện tích không đúng quy hoạch 26.880m².

⁶¹ Ký 02 giấy CNQSDĐ cho hộ Nguyễn Văn Dũng, hộ Nguyễn Đức Thanh, diện tích không đúng quy hoạch 13.038m².

⁶² Ký 04 giấy CNQSDĐ cho hộ: Ngô Thanh Trúc, Lê Hữu Tuệ, Hoàng Đình Vũ, Nguyễn Văn Tiến diện tích 13.249,5m².

⁶³ Tham mưu 03 giấy CNQSDĐ cho hộ Ngô Thanh Trúc, hộ Lê Hữu Tuệ, hộ Hoàng Đình Vũ, diện tích 12.294m².

⁶⁴ Tham mưu 04 giấy CNQSDĐ: Ngô Thanh Trúc, Lê Hữu Tuệ, Hoàng Đình Vũ, Nguyễn Văn Tiến, DT: 13.249,5m².

⁶⁵ Thẩm định hồ sơ 04 giấy CNQSDĐ: Ngô Thanh Trúc, Lê Hữu Tuệ, Hoàng Đình Vũ, Nguyễn Văn Tiến, DT: 13.249,5m².

hộ, cá nhân với với diện tích 186.968m² mục đích sử dụng đất nông nghiệp tại thời điểm ký cấp từ 2008 - 2012 không đúng mục đích sử dụng đất, chồng lấn lên diện tích đất quy hoạch ba loại rừng là không đúng quy định tại khoản 6, Điều 50 Luật Đất đai 2003; đến giai đoạn hiện nay các thửa đất này phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

Khuyết điểm, vi phạm trên trách nhiệm chính thuộc về UBND xã Năm N'Jang giai đoạn 2008 - 2012 trong việc xác nhận, đề nghị cấp giấy CNQSDĐ; trách nhiệm cá nhân: ông Nguyễn Hữu Tâm - Phó Chủ tịch xã UBND Năm N'Jang 2008 - 2012⁶⁶; ông Nguyễn Nghệ - Chủ tịch UBND xã Năm N'Jang 2008⁶⁷; ông Trương Phú Tiến - CCĐC xã Năm N'Jang 2008 - 2012⁶⁸; ông Bùi Văn Đại - CCĐC xã Năm N'Jang 2008⁶⁹.

Trách nhiệm lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND Đăk Song giai đoạn 2008 - 2018; trách nhiệm cá nhân ký giấy CNQSDĐ: ông Nguyễn Văn Thành - Chủ tịch UBND huyện 2008⁷⁰; ông Phạm Đình Bộ - Phó Chủ tịch UBND huyện 2008⁷¹; ông Phan Đình Hiến - Chủ tịch UBND huyện 2012⁷²; bà Thái Thị Tú Anh - Phó Chủ tịch UBND huyện 2012⁷³.

Trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký QSDĐ) giai đoạn 2008 - 2012; trách nhiệm cá nhân: ông Đỗ Đức Trang - Trưởng phòng 2008⁷⁴; ông Nguyễn Duy Hiến - Trưởng phòng 2012⁷⁵; ông Đỗ Đức Trang - Giám đốc Văn phòng ĐKQSDĐ 2008 - 2010⁷⁶; Trần Ngọc Thủy - Viên chức Văn phòng ĐKQSDĐ 2008 - 2010⁷⁷; Phạm Văn Thành - Viên chức Văn phòng ĐKQSDĐ 2011 - 2012⁷⁸.

9. Từ năm 2016 - 2018, UBND xã Thuận Hạnh, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ, Phòng Tài nguyên và Môi trường xét, đề nghị UBND huyện Đăk Song cấp 15 giấy CNQSDĐ/15 thửa đất cho 13 hộ, cá nhân với với diện tích là 8.400,5m² mục đích sử dụng đất nông nghiệp nằm trong diện tích đất lâm nghiệp do UBND tỉnh thu hồi của công ty lâm nghiệp giao về cho địa phương quản lý; trong số này có 05 giấy CNQSDĐ cấp cho cá nhân, hộ gia đình nhận chuyển nhượng, cho tặng quyền sử dụng đất sau ngày 01/01/2008 không đủ điều kiện được cấp giấy CNQSDĐ quy định tại khoản 1, Điều 82,

⁶⁶ 06 giấy CNQSDĐ (Đoàn Văn Đương, Phan Lê Quốc Thanh, Nguyễn Ngọc Bắc, Trần Duy Nhất, Lê Thị Ngo, DT 122.194m².

⁶⁷ 01 giấy CNQSDĐ (Luu Thị Ngọc Lan), diện tích 10.214m².

⁶⁸ 06 giấy CNQSDĐ (Đoàn Văn Đương, Phan Lê Quốc Thanh, Nguyễn Ngọc Bắc, Luu Thị Ngọc Lan, Lê Thị Ngo, DT 107.013m².

⁶⁹ 01 giấy CNQSDĐ (Trần Duy Nhất), diện tích 25.395m².

⁷⁰ Ký 01 giấy CNQSDĐ cho hộ Lý Ngọc Vinh, diện tích không đúng quy hoạch 26.880m².

⁷¹ Ký 05 giấy CNQSDĐ (Luu Thị Ngọc Lan, Nguyễn Thị Thu Dung, Lê Thị Ngo, Trần Công Anh, Lê Hồng Quang) DT: 69.324m².

⁷² Ký 02 giấy CNQSDĐ (Trần Văn Đông, Nguyễn Ngọc Bắc), diện tích 47.744m².

⁷³ Ký 02 giấy CNQSDĐ (Đoàn Văn Đương, Phan Lê Quốc Thanh), diện tích 44.505m².

⁷⁴ Tham mưu 03 giấy CNQSDĐ (Trần Duy Nhất, Luu Thị Ngọc Lan, Lê Thị Ngo), diện tích 40.159m².

⁷⁵ Tham mưu 01 giấy CNQSDĐ hộ Đoàn Văn Đương, diện tích 32.871m².

⁷⁶ Tham mưu 05 giấy CNQSDĐ (Trần Văn Đông, Nguyễn Ngọc Bắc, Trần Duy Nhất, Luu Thị Ngọc Lan, Lê Thị Ngo), diện tích 87.903m².

⁷⁷ Thẩm định 05 giấy CNQSDĐ (Trần Văn Đông, Nguyễn Ngọc Bắc, Trần Duy Nhất, Luu Thị Ngọc Lan, Lê Thị Ngo), DT: 87.903m².

⁷⁸ Thẩm định 02 giấy CNQSDĐ (Đoàn Văn Đương, Phan Lê Quốc Thanh), diện tích: 4.505m².

Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và khoản 54, Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; 05 giấy CNQSDĐ UBND xã xác nhận không rõ về thời điểm sử dụng đất là không đủ thông tin, điều kiện để xét cấp giấy CNQSDĐ; 07 trường hợp trong 15 giấy CNQSDĐ nói trên cấp giấy CNQSDĐ nông nghiệp cho các thửa đất tách thửa nhận chuyển nhượng, cho tặng không đúng hạn mức quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 5 Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất và diện tích được tách thửa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành theo Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh.

Khuyết điểm, vi phạm trên, trách nhiệm thuộc về UBND xã Thuận Hạnh giai đoạn 2016 - 2018 trong việc xác nhận, đề nghị cấp giấy CNQSDĐ; trách nhiệm cá nhân: ông Nghiêm Xuân Dung - Chủ tịch UBND xã Thuận Hạnh⁷⁹; ông Trần Duy Triệu - Phó Chủ tịch UBND xã Thuận Hạnh⁸⁰; bà Đoàn Thị Tốt - Chủ tịch UBND xã Thuận Hạnh⁸¹; các công chức địa chính xã Thuận Hạnh: Bùi Văn Đại - CCĐC xã 2017; Trần Thị Hà - CCĐC xã 2017; Nguyễn Thành Luân - CCĐC xã 2017; Nguyễn Duy Điện - CCĐC xã 2018; Nguyễn Viết Anh - CCĐC xã 2018.

Trách nhiệm lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND Đắk Song giai đoạn 2012 - 2018; trách nhiệm cá nhân: ông Lê Viết Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện 2016 - 2018⁸².

Trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ giai đoạn 2016 - 2018; trách nhiệm cá nhân: ông Nguyễn Duy Hiên - Trưởng phòng⁸³; ông Đồng Văn Giáp - Phó trưởng phòng⁸⁴; ông Võ Đông Sơn - Giám đốc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ⁸⁵; Đoàn Thị Liên - Viên chức Văn phòng ĐKQSDĐ 2011 - 2012⁸⁶.

VI. Việc cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437

1. Trong tổng số diện tích đã báo cáo cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437 với diện tích 2.905,32ha trên địa bàn huyện Đắk Song, có 1.018,71ha (35,1%) UBND huyện Đắk Song đã cấp giấy CNQSDĐ trước thời điểm UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 437 (10/10/2014).

Khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về UBND huyện Đắk Song các giai đoạn trước 2014; trong đó trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Nguyễn Văn Thành - Chủ tịch UBND huyện, ông Phan Đình Hiên - Chủ tịch UBND huyện giai đoạn trước 2014.

⁷⁹ 07 giấy CNQSDĐ (Hoàng Thị Ngà, Lê Quốc Việt, Trần Văn An, Nguyễn Đồng Minh, Lương Văn Trường, Lê Văn Hữu, Đồng Thị Thúy), diện tích 7.156,1m².

⁸⁰ 06 giấy CNQSDĐ (Nguyễn Văn Lợi, Phan Bá Phú, Nguyễn Hữu Tịnh, Đinh Văn Ty), diện tích 827,6m².

⁸¹ 02 giấy CNQSDĐ (Bùi Văn Khen, Đặng Thái Sơn), diện tích 328,5m².

⁸² Ký 15 giấy CNQSDĐ, diện tích 8.400,5m².

⁸³ Tham mưu 05 giấy CNQSDĐ (Lê Quốc Việt, Nguyễn Hữu Tịnh 02 giấy, Bùi Văn Khen, Đinh Văn Ty).

⁸⁴ Tham mưu 05 giấy CNQSDĐ (Nguyễn Văn Lợi 02 giấy, Lê Văn Hữu, Đặng Thái Sơn, Đồng Thị Thúy).

⁸⁵ Tham mưu 14 giấy CNQSDĐ (Hoàng Thị Ngà, Phan Bá Phú, Lương Văn Trường, Nguyễn Đồng Minh, Nguyễn Văn Lợi 02 giấy, Lê Văn Hữu, Đặng Thái Sơn, Đồng Thị Thúy, Lê Quốc Việt, Nguyễn Hữu Tịnh 02 giấy, Bùi Văn Khen, Đinh Văn Ty).

⁸⁶ Thẩm định 14 giấy CNQSDĐ.

2. Tại UBND các xã, thị trấn không thành lập Hội đồng tư vấn cấp xã (Hội đồng tư vấn 63 cấp xã) là không đúng quy định tại tiểu mục 3.1.3, 3.1.4, Mục 3 Kế hoạch số 437/KH-UBND ngày 10/10/2014 của UBND tỉnh; từ đó việc thực hiện xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của UBND các xã, thị trấn của các hộ, cá nhân để xét cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437 tại các xã, thị trấn không đảm bảo trình tự, thủ tục, quy định theo Kế hoạch 437.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm chính thuộc về UBND các xã, thị trấn; trách nhiệm lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND huyện Đắk Song thời kỳ 2014 - 2019, trong đó trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Phan Đình Hiến - Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2014 - 2015, ông Nguyễn Xuân Thanh - Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2016 - 2019; Phòng Tài nguyên và Môi trường thời kỳ 2014 - 2019 có trách nhiệm liên quan trong việc tham mưu hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện.

3. Việc thu tiền đo đạc cấp giấy CNQSDĐ theo Kế hoạch 437, tính đến ngày 31/12/2020, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song chưa thu nộp được số tiền nợ khoảng 212.856.806 đồng, tương đương diện tích 42,818ha do người dân chưa đến nhận giấy CNQSDĐ đã được cấp theo Kế hoạch 437. Riêng diện tích 1.018,71ha đã cấp giấy CNQSDĐ trước Kế hoạch 437, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ không thực hiện được việc truy thu tiền đo đạc để nộp ngân sách.

Hạn chế trên, trách nhiệm thuộc về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song giai đoạn 2015 - 2020.

VII. Việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

Trong việc lập, phê duyệt, thực hiện các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện chưa đúng, đủ quy định về bố trí tái định cư, có 06 hộ dân bị thu hồi đất phải bố trí tái định cư nhưng không thực hiện thủ tục, hồ sơ, xây dựng phương án tái định cư trong phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều 69 Luật Đất đai 2013; các quyết định phê duyệt và phương án bồi thường, hỗ trợ không thể hiện đủ các nội dung về thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 69 Luật Đất đai 2013.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về UBND huyện Đắk Song thời kỳ 2014 - 2015 (trong đó trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Phan Đình Hiến - Chủ tịch UBND huyện 2014 - 2015, ông Lê Việt Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện 2015) và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đắk Song thời kỳ 2014 - 2015.

VIII. Việc kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về đất đai

1. Trong giai đoạn 2010 - 2017, UBND huyện Đắk Song chưa quan tâm thực hiện việc kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật đất đai, trong giai đoạn này không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về đất đai.

Số liệu xử lý vi phạm hành chính về đất đai của UBND huyện Đắk Song chủ yếu thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2019; tuy nhiên việc xử phạt vi phạm hành chính về đất đai của UBND huyện Đắk Song không quyết liệt, không hiệu quả, không có tác dụng răn đe, giảm hiệu lực quản lý Nhà nước, do không theo dõi, đôn đốc, không thực hiện

cưỡng chế việc chấp hành xử phạt vi phạm hành chính của các đối tượng vi phạm theo quy định tại khoản 1, Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012, nên tất cả các trường hợp vi phạm (72/72 người) không chấp hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của UBND huyện Đắk Song; tỷ lệ thực hiện khắc phục hậu quả, khôi phục hiện trạng đất không cao (40,29%).

Các khuyết điểm trên, trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND huyện Đắk Song giai đoạn 2010 - 2019; trong đó trách nhiệm cá nhân thuộc về ông Phan Đình Hiến - Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2010 - 2015, ông Nguyễn Xuân Thanh - Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2015 - 2019, ông Nguyễn Hữu Khánh - Phó Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2012 - 2014, ông Lê Viết Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2015 - 2019; trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường thời kỳ 2010 - 2019; trong đó trách nhiệm người đứng đầu là ông Đỗ Đức Trang - Trưởng phòng thời kỳ 2010 - 2011, ông Nguyễn Duy Hiến - Trưởng phòng thời kỳ 2011 - 2019.

2. Trong giai đoạn 2010 - 2014, UBND các xã, thị trấn hầu như không xử lý vi phạm hành chính về đất đai. Giai đoạn 2015 - 2019 UBND các xã, thị trấn ban hành quyết định xử phạt hành chính, cưỡng chế khôi phục hiện trạng 131 trường hợp vi phạm; tỷ lệ chấp hành nộp tiền theo quyết định xử phạt đạt 97,6% nhưng tỷ lệ khắc phục hậu quả, khôi phục hiện trạng rất thấp, chỉ chiếm 3,95% diện tích vi phạm; có biểu hiện của tình trạng phạt nhưng cho tồn tại, không chấm dứt hành vi vi phạm, dẫn đến giảm hiệu lực, hiệu quả trong việc xử lý vi phạm về đất đai nói riêng và công tác quản lý đất đai nói chung của UBND các xã, thị trấn.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện giai đoạn 2010 - 2019; trách nhiệm cá nhân thuộc về Chủ tịch UBND xã, thị trấn, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn phụ trách lĩnh vực đất đai và công chức địa chính các xã, thị trấn thời kỳ từ năm 2010 - 2019.

IX. Việc quản lý, sử dụng phôi giấy CNQSDĐ

Từ năm 2015 đến năm 2019, có 62 phôi giấy CNQSDĐ bị thất lạc, không xác định được đối tượng sử dụng và 393 phôi giấy CNQSDĐ xác định được tên người được cấp, nhưng không tìm thấy quyết định cấp giấy CNQSDĐ, có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong sử dụng phôi giấy CNQSDĐ và không thực hiện đúng quy định tại điểm c, khoản 4, Điều 4 Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định cấp giấy CNQSDĐ và Công văn số 1294/TCQLĐĐ-CKKĐĐ ngày 20/7/2018 của Tổng cục Quản lý đất đai về tăng cường biện pháp quản lý, sử dụng phôi giấy CNQSDĐ.

Sai phạm trên, trách nhiệm chính thuộc về cá nhân các ông Cù Văn Soạn, Nguyễn Xuân Kỳ, Nguyễn Thanh Hồng là Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song trực tiếp sử dụng phôi giấy CNQSDĐ⁸⁷; trách nhiệm quản lý thuộc về Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Đắk Song giai đoạn 2015 - 2019, trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Võ Đông Sơn - Giám đốc Chi nhánh VPĐKĐĐ.

⁸⁷ Cù Văn Soạn (đã bị bắt, xét xử, phạt tù): 34 phôi; Nguyễn Xuân Kỳ: 21 phôi; Nguyễn Thanh Hồng: 7 phôi.

X. Việc quản lý về trật tự xây dựng, quản lý, sử dụng đất đai dọc Quốc lộ 14 đoạn qua thị trấn Đức An, xã Trường Xuân, xã Năm N'Jang

1. UBND huyện Đăk Song, UBND thị trấn Đức An, UBND xã Năm N'Jang, UBND xã Trường Xuân, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc quản lý trật tự xây dựng, việc quản lý đất đai dọc QL14 đoạn đi qua địa bàn thị trấn Đức An, xã Năm N'Jang, xã Trường Xuân chưa chặt chẽ, còn để xảy ra rất nhiều trường hợp vi phạm trong lĩnh vực trật tự xây dựng, đất đai; nhiều cá nhân, hộ dân xây dựng nhà trái phép, sử dụng đất không đúng mục đích, lấn chiếm đất trái phép, san ủi đất trái phép... nhưng chưa bị phát hiện, xử lý.

Qua xác minh 837 trường hợp sử dụng đất dọc QL14 đoạn đi qua 03 xã, thị trấn thì có đến 742 trường hợp vi phạm (89,0%) trong lĩnh vực xây dựng, đất đai.

- Tại xã Năm N'Jang có 155/197 trường hợp vi phạm với diện tích đất vi phạm 42.128m²: 02 hộ làm nhà vượt diện tích đất ở đã được cấp giấy CNQSDĐ; 19 hộ làm nhà ở trên đất nông nghiệp đã được cấp giấy CNQSDĐ; 143 hộ làm nhà, công trình trái phép trên đất chưa được cấp giấy CNQSDĐ; 15 hộ làm nhà trên đất lâm nghiệp; 21 hộ san lấp đất trái phép trên đất chưa được cấp giấy CNQSDĐ...

- Tại xã Trường Xuân có 162/203 trường hợp vi phạm với diện tích đất vi phạm 45.511,4m²: làm nhà, công trình trái phép; san lấp đất trái phép; lấn chiếm đất quy hoạch lâm nghiệp...

- Tại thị trấn Đức An có 425/437 trường hợp vi phạm: xây dựng nhà, công trình không phép; **xây dựng** nhà xưởng kinh doanh trên đất nông nghiệp...

Hành vi sử dụng đất sai mục đích, lấn chiếm đất, san ủi đất trái phép, xây dựng nhà, xưởng trái phép nói trên của các hộ dân vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 6, Điều 12 Luật Đất đai 2013; thuộc trường hợp phải phá dỡ theo khoản 4, Điều 92 Luật Nhà ở 2014; khoản 2, khoản 4 Điều 10, khoản 2, khoản 4 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Tính riêng đối với 81 hộ dân đang sử dụng đất, đã được cấp giấy CNQSDĐ dọc Quốc lộ 14 đoạn qua thị trấn Đức An, xã Năm N'Jang, xã Trường Xuân có vi phạm sử dụng đất sai mục đích, không xin phép chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 9.805m² tương đương số tiền sử dụng đất ở, sử dụng đất kinh doanh thương mại, **làm** thất thu ngân sách là 26.786.640.000 đồng (trong đó 77 hộ làm nhà ở; 04 hộ xây dựng cơ sở kinh doanh thương mại với số tiền thất thoát 4.266.720.000 đồng).

Việc xây dựng sai phép, không phép và sử dụng đất sai mục đích nêu trên, trách nhiệm thuộc về các hộ dân, cơ sở kinh doanh theo quy định tại khoản 1, Điều 89 Luật Xây dựng 2014; khoản 1, Điều 170 Luật Đất đai 2013.

Trách nhiệm chính trong quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm thuộc về UBND thị trấn Đức An, UBND xã Năm N'Jang, UBND xã Trường Xuân giai đoạn 2010 - 2019; trong đó trách nhiệm cá nhân thuộc về Chủ tịch UBND xã, thị trấn, Phó Chủ tịch UBND xã,

thị trấn phụ trách lĩnh vực đất đai và công chức địa chính - xây dựng các thời kỳ từ 2010 - 2019.

Trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND huyện Đắk Song giai đoạn 2010 - 2019; trách nhiệm trong việc tham mưu, phối hợp thuộc về Phòng Kinh tế Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường.

2. Việc quản lý, sử dụng đất tại khu vực đất ông Nguyễn Ngọc Bắc:

- Việc công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất, cấp giấy CNQSDĐ số CO 968195 ngày 22/05/2019 cho bà Khương Thị Hồng với diện tích 906m² tại thửa đất 120 tờ bản đồ 30 thuộc diện tích đất công do Nhà nước quản lý là vi phạm quy định tại khoản 2, Điều 8, điểm a, khoản 1, Điều 99 Luật Đất đai 2013, khoản 5, Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; hồ sơ xác nhận, xét đề nghị cấp giấy CNQSDĐ không lấy ý kiến khu dân cư, không có Phiếu lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất theo quy định tại khoản 4, Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, điểm đ, khoản 2, Điều 12 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Hành vi trên làm thất thoát diện tích 906m² đất của Nhà nước quản lý; đồng thời có biểu hiện lợi dụng người khác đứng tên thực hiện hồ sơ, thủ tục để hợp lý hóa quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc.

Sai phạm trên, trách nhiệm thuộc về ông Phạm Quang Nam - Phó Chủ tịch UBND xã Năm N'Jang, ông Nguyễn Đức Danh - Công chức địa chính xã Năm N'Jang; trách nhiệm xét duyệt, tham mưu thuộc về Chi nhánh Văn phòng ĐKDD huyện Đắk Song, Phòng Tài nguyên và Môi trường, trong đó trách nhiệm trực tiếp kiểm tra hồ sơ thuộc về ông Phạm Văn Thành - Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD, trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Võ Đông Sơn - Giám đốc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD, ông Nguyễn Duy Hiến - Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; trách nhiệm trong ký cấp giấy CNQSDĐ thuộc về ông Lê Việt Sinh - Phó chủ tịch UBND huyện Đắk Song.

Trong diện tích đất trên, có 300m² đất ở nông thôn bà Khương Thị Hồng đã nộp tiền sử dụng đất 75.000.000 đồng, còn 606m² đất trồng cây lâu năm giá trị thất thoát tính theo bảng giá đất của UBND tỉnh với số tiền 9.090.000 đồng⁸⁸, diện tích đất và giá trị quy thành tiền chưa đến mức bị xử lý hình sự theo Điều 229 Bộ luật Hình sự 2015.

- UBND huyện Đắk Song cấp giấy CNQSDĐ số AL736387 ngày 07/08/2008 lần đầu cho hộ ông Hà Ngọc Hạnh, bà Nguyễn Thị Kim Loan với diện tích 34.552m² đất nông nghiệp chông lên đất quy hoạch lâm nghiệp thuộc rừng phòng hộ QL14, vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 11, Điều 15 Luật Đất đai 2003.

Vi phạm trên, trách nhiệm chính thuộc về ông Nguyễn Hữu Tâm - Phó Chủ tịch UBND xã Năm N'Jang, ông Nguyễn Nghê - Chủ tịch xã Năm N'Jang 2008; trách nhiệm xét duyệt, tham mưu thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường thời kỳ 2008, trong đó trách nhiệm cá nhân thuộc về ông Đỗ Đức Trang - Trưởng phòng Tài nguyên và Môi

⁸⁸ Giá đất ban hành theo Quyết định 06/2017/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của UBND tỉnh: 15.000đ/m² x 606m² = 9.090.000đ.

trường 2008; trách nhiệm trong ký cấp giấy CNQSDĐ thuộc về ông Nguyễn Văn Thành - Chủ tịch UBND huyện Đắk Song 2008.

- Việc cho phép ông Nguyễn Ngọc Bắc chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở nông thôn 5.000m² không **đúng** với quy hoạch **sử dụng** đất đến năm 2020 của huyện Đắk Song; sau đó tiếp tục tách thửa, đồng thời chia nhỏ diện tích 5.000m² đất ở nông thôn phân bổ cho các thửa số 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151 Tờ bản đồ số 30 **không đúng** Kế hoạch sử dụng đất năm 2018; đặc biệt tại thời điểm tách các thửa số 144, 145, 146 tờ bản đồ số 30, có diện tích 2.600m² đất trong diện tích chuyển đổi đất ở nông thôn nằm trên diện tích quy hoạch đường cao tốc Bắc Nam.

Việc tùy tiện trong xác định khu vực, vị trí thửa đất, mục đích sử dụng đất trước khi tách thửa không đúng mục đích, không đúng thực tế, không đúng quy định (xác định vị trí tách thửa đất trên các trục đường giao thông nông thôn được ông Nguyễn Ngọc Bắc xây dựng trái phép) làm thay đổi kết cấu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất là trách nhiệm thuộc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD huyện Đắk Song, Phòng Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2017 - 2019.

- Việc ông Nguyễn Ngọc Bắc hiến 2.636,5m² đất làm đường nông thôn, được UBND huyện Đắk Song thu hồi, **nhưng không bàn giao** cho UBND xã Năm N'Jang hoặc cơ quan chức năng quản lý là không đúng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 65, điểm b, Điều 68, Điều 132 Luật Đất đai 2013.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm về UBND huyện Đắk Song giai đoạn 2018 - 2019; trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2018 - 2019.

- Hành vi lấn chiếm, xây dựng nhà trái phép trên thửa đất số 70 tờ bản đồ 30, mức đất đổ đất, san ủi mặt bằng, lấn chiếm đất đai, xây dựng nhà trái phép của hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc chưa được xử lý toàn diện, triệt để; UBND xã Năm N'Jang **chỉ** xử lý vi phạm hành chính với diện tích 734m²/tổng số 21.124m² vi phạm; còn lại diện tích vi phạm 20.390m² chưa xử lý, hiện hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc vẫn sử dụng, lấn chiếm, mức đất, san ủi, xây nhà trái phép là hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 12 Luật Đất đai 2013. UBND xã Năm N'Jang, UBND huyện Đắk Song **buông lỏng quản lý** để xảy ra tình trạng vi phạm kéo dài⁸⁹ trong thời gian 2018 - 2019 là vi phạm Điều 208 Luật Đất đai 2013.

Sai phạm trên, trách nhiệm chính thuộc về ông Nguyễn Ngọc Bắc; trách nhiệm quản lý trực tiếp thuộc về UBND xã Năm N'Jang thời kỳ 2018 - 2019; trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND huyện Đắk Song thời kỳ 2018 - 2019, trong đó trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Nguyễn Xuân Thanh - Chủ tịch UBND huyện; trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường 2018 - 2019.

⁸⁹ Xây dựng trái phép 01 nhà diện tích 120m²; làm đường giao thông bê tông dài 300m; san ủi, lấn chiếm đất thuộc UBND xã quản lý diện tích 21.127m².

Đến cuối năm 2020, hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc tiếp tục san ủi, xây dựng 01 nhà trên đất là trái với ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh yêu cầu giữ nguyên hiện trạng, nhưng UBND huyện Đắk Song, UBND xã Năm N'Jang không xử lý cương quyết, kịp thời, vẫn tồn tại hành vi vi phạm.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm chính thuộc về UBND xã Năm N'Jang thời kỳ 2020 - 2021; trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý thuộc về UBND huyện Đắk Song thời kỳ 2020 - 2021, trong đó trách nhiệm người đứng đầu thuộc về ông Nguyễn Văn Phò - Chủ tịch UBND huyện; trách nhiệm tham mưu thuộc về Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường 2020 - 2021.

Ông Nguyễn Ngọc Bắc có hành vi lấn chiếm đất đai, san ủi, hủy hoại đất trên diện tích đất công do Nhà nước quản lý với diện tích 20.390m² tại Thôn 10 xã Năm N'Jang đã bị UBND xã Năm N'Jang, UBND huyện, UBND tỉnh xử phạt vi phạm hành chính nhưng tiếp tục tái phạm, có dấu hiệu vi phạm các quy định về sử dụng đất đai theo khoản 1, Điều 228 Bộ luật Hình sự năm 2015.

3. Việc quản lý, sử dụng đất tại khu vực đất ông Nguyễn Thanh Sơn:

UBND huyện Đắk Song chưa **chấp hành** đúng, đủ nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2259/UBND-KTN ngày 20/02/2019 về thực hiện ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về kiểm tra, xử lý, thực hiện thu hồi, hủy bỏ các quyết định, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng quy định và *thu hồi đất để quản lý theo đúng quy định của pháp luật về đất đai*, xử lý tài sản trên đất theo đúng quy định của pháp luật.

UBND huyện Đắk Song chưa kết luận cụ thể việc sử dụng đất của hộ ông **Nguyễn Thanh Sơn** có vi phạm hay không vi phạm pháp luật **về** đất đai trước khi xem xét công nhận quyền sử dụng đất hoặc cho thuê đất theo nội dung Công văn số 2139/STNMT-DKTK ngày 18/10/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công văn số 5565/UBND-KTN ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh.

Trong khi chưa có ý kiến của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường **nhưng** UBND huyện Đắk Song đã ban hành Công văn số 5123/UBND-TTr ngày 22/11/2019 giao Phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn ông Sơn làm thủ tục đề nghị cấp giấy CNQSDĐ, thủ tục thuê đất; sau đó UBND huyện Đắk Song đã thực hiện thủ tục và quyết định cấp giấy CNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Thanh Sơn là việc làm tùy tiện, **không đúng** chỉ đạo của UBND tỉnh.

Các thửa đất số 4, 7, 8, 1, 2, 3 thuộc tờ bản đồ số 26 có một phần hoặc toàn bộ diện tích thuộc quy hoạch đất lâm nghiệp các năm 2007, 2013 và 2017 có nguồn gốc đất do Nhà nước quản lý, chưa được UBND huyện Đắk Song kết luận, làm rõ về nguồn gốc, tính pháp lý về quyền sử dụng đất nhưng đã cấp giấy CNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Thanh Sơn.

*Các khuyết điểm, vi phạm trên, trách nhiệm chính thuộc về ông Nguyễn Xuân Thanh - Chủ tịch UBND huyện **năm** 2019; trách nhiệm tham mưu văn bản chỉ đạo*

thuộc về Thanh tra huyện Đăk Song; trách nhiệm trong việc ký giấy CNQSDĐ thuộc về ông Nguyễn Ngọc Thân - Phó Chủ tịch UBND huyện năm 2020.

Đối với việc xác định sai loại đất không đúng với hiện trạng đất tại thửa đất số 88 tờ bản đồ số 26 để cấp giấy CNQSDĐ là không đúng quy định tại khoản 1, Điều 3 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, *trách nhiệm thuộc về ông Lê Văn Tú - CC địa chính, Nguyễn Nhật Trình - Phó chủ tịch UBND xã Trường Xuân; ông Nguyễn Thanh Hồng - Viên chức Chi nhánh VPĐKĐĐ, ông Tạ Văn Luyện - Phó Giám đốc Chi nhánh VPĐKĐĐ.*

XI. Việc quản lý, sử dụng đất tại khu vực Quy hoạch chi tiết Tổ dân phố 6 thị trấn Đức An

(1) Việc UBND huyện Đăk Song ban hành các quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình Quy hoạch phân lô chi tiết khu dân cư TDP6 - TT Đức An; quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông TDP 6 - TT Đức An; Trung tâm PTQĐ huyện Đăk Song ký hợp đồng đo đạc lập bản đồ địa chính quy hoạch phân lô chi tiết trước khi có chủ trương đồng ý của UBND tỉnh là không đúng trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 21/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Văn Phò và ông Lê Viết Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện Đăk Song giai đoạn 2017; ông Trần Đức Cường - Phó Giám đốc TTPTQĐ huyện Đăk Song giai đoạn 2017.

(2) Việc UBND huyện Đăk Song cấp GCNQSDĐ với diện tích 45.075,3m² đất cho các hộ: Trần Thị Lịch diện tích 30.581,7m², Lê Văn Phương diện tích 14.493,6m² tại thời điểm năm 2008 là đất rừng do Công ty LN Đăk Song quản lý sử dụng là vi phạm quy định tại Điều 15 Luật Đất đai 2003. Từ việc cấp giấy CNQSDĐ không đúng do lỗi của các cơ quan Nhà nước thuộc UBND huyện Đăk Song, dẫn đến khi thực hiện dự án Quy hoạch phân lô chi tiết khu dân cư TDP6 - TT Đức An năm 2018 đã thực hiện đền bù về đất cho 03 hộ dân này với số tiền 151.228.800 đồng.

Vi phạm trên, trách nhiệm thuộc về các ông Phạm Đình Bộ - Phó chủ tịch UBND huyện Đăk Song năm 2008; ông Đỗ Đức Trang - Trưởng Phòng TN&MT và ông Trần Ngọc Thủy - công chức Phòng TN&MT huyện Đăk Song năm 2008, ông Trương Phú Tiến - công chức địa chính và ông Nguyễn Hữu Tâm - Phó Chủ tịch UBND xã Njang năm 2008.

(3) Việc UBND huyện Đăk Song thu hồi đất của 03 hộ dân Trần Thị Lịch, Nguyễn Duy Dũng, Lê Văn Phương, nhưng chưa thu hồi giấy CNQSDĐ, chưa chỉnh lý giấy CNQSDĐ cho 03 hộ dân là không đúng theo quy định tại Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.

Khuyết điểm trên, trách nhiệm thuộc về ông Lê Viết Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện Đăk Song; trách nhiệm tham mưu thuộc về ông Đồng Văn Giáp - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường.

(4) Việc UBND thị trấn Đức An xác nhận thời điểm hộ bà Trần Thị Lịch và hộ ông Nguyễn Duy Dũng làm nhà năm 2003 không đúng thực tế thời gian sử dụng đất, nên 02 hộ này không thuộc đối tượng được bồi thường về đất, hỗ trợ cuộc sống theo quy định tại khoản 3, Điều 14 Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành theo Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh.

Các vi phạm trên, trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Đức Danh - công chức địa chính và ông Vũ Văn Dũng - Phó Chủ tịch UBND thị trấn Đức An năm 2017.

(5) Việc UBND huyện Đắk Song bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa cho 02 hộ dân với số tiền 161.251.061 đồng (bà Trần Thị Lịch 13.757.965 đồng, ông Nguyễn Duy Dũng 147.493.103 đồng) là không đúng quy định tại Điều 14 Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành theo Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

Các vi phạm trên, trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Đức Danh - công chức địa chính và ông Vũ Văn Dũng - Phó Chủ tịch UBND thị trấn Đức An năm 2017; ông Trần Đức Cường - Phó Giám đốc Trung tâm PTQĐ năm 2018 - 2019; ông Nguyễn Văn Phò, ông Lê Viết Sinh - Phó Chủ tịch UBND huyện Đắk Song thời kỳ 2018 - 2019.

*** Biện pháp xử lý về kinh tế theo thẩm quyền:**

Chánh Thanh tra tỉnh sẽ ban hành quyết định truy thu từ UBND huyện Đắk Song các khoản tiền:

- Khoản tiền sử dụng đất thất thu 4.266.720.000 đồng của 04 hộ xây dựng cơ sở kinh doanh thương mại sử dụng sai mục đích đất nông nghiệp thành đất kinh doanh thương mại nhưng chưa chuyển mục đích sử dụng đất, chưa nộp tiền chuyển mục đích sử dụng đất (*theo Biểu số 20c*).

- Khoản tiền bồi thường về nhà không đúng quy định 161.251.061 đồng cho 02 hộ dân (hộ Trần Thị Lịch: 13.757.965 đồng; hộ Nguyễn Duy Dũng: 147.493.103 đồng).

PHẦN IV- KIẾN NGHỊ

I. UBND tỉnh chỉ đạo

1. Giao Sở Nội vụ tổ chức kiểm điểm, xác định trách nhiệm của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, Phó Chủ tịch UBND huyện Đắk Song trong việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện quản lý đất đai trong giai đoạn 2010 - 2019 xảy ra các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm đã nêu tại phần kết luận; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm của UBND huyện, Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND huyện Đắk Song các thời kỳ.

2. Yêu cầu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện Đắk Song thực hiện nghiêm túc trách nhiệm lãnh đạo, tổ chức thực hiện quản lý đất đai trên địa bàn huyện; khẩn trương đề ra giải pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm đã nêu tại phần kết luận.

3. Yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm điểm, xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc thẩm định đối với quy hoạch sử dụng đất, điều chỉnh

quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất huyện Đăk Song giai đoạn 2014 - 2019 còn xảy ra các hạn chế, khuyết điểm đã nêu tại phần kết luận đề ra giải pháp chấn chỉnh, khắc phục nghiêm túc.

II. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Theo Quy chế phối hợp, Thanh tra tỉnh chuyển đến Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, xử lý theo quy định của Đảng các nội dung khuyết điểm, vi phạm liên quan đến cán bộ do Tỉnh ủy quản lý:

1. Tập thể UBND huyện Đăk Song nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2016 - 2020 về khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quản lý đất đai; các cá nhân là Chủ tịch UBND huyện, Phó Chủ tịch UBND huyện Đăk Song các thời kỳ: ông Phan Đình Hiến, ông Nguyễn Xuân Thanh, bà Thái Thị Tú Anh, ông Nguyễn Hữu Khánh, ông Lê Viết Sinh, ông Nguyễn Văn Phò về các khuyết điểm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quản lý đất đai.

2. Các cá nhân là Chủ tịch UBND huyện, Phó Chủ tịch UBND huyện Đăk Song qua các thời kỳ đối với các khuyết điểm, vi phạm cụ thể đã nêu tại phần kết luận:

(1) ông Phan Đình Hiến, (2) bà Thái Thị Tú Anh: ký cấp giấy CNQSDĐ các trường hợp nhận chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế quyền sử dụng đất sau ngày 01/01/2008 không đủ điều kiện được cấp; ký các giấy CNQSDĐ có một phần diện tích không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chồng lấn lên diện tích quy hoạch ba loại rừng.

(3) Ông Nguyễn Hữu Khánh: ký quyết định cho phép 01 hộ chuyển mục đích sử dụng đất sang đất thương mại dịch vụ không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; ký cấp giấy CNQSDĐ các trường hợp nhận chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế quyền sử dụng đất sau ngày 01/01/2008 không đủ điều kiện được cấp; ký các giấy CNQSDĐ có một phần diện tích không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chồng lấn lên diện tích quy hoạch ba loại rừng.

(4) Ông Nguyễn Xuân Thanh: ký công văn chỉ đạo cấp giấy CNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Thanh Sơn.

(5) Ông Lê Viết Sinh: ký quyết định cho 02 trường hợp thuê đất; ký quyết định cho phép các hộ chuyển mục đích sử dụng đất sang đất thương mại dịch vụ không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; ký cấp giấy CNQSDĐ các trường hợp nhận chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế quyền sử dụng đất sau ngày 01/01/2008 không đủ điều kiện được cấp; ký các giấy CNQSDĐ có một phần diện tích không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chồng lấn lên diện tích quy hoạch ba loại rừng; ký cấp giấy CNQSDĐ cho bà Khương Thị Hồng.

(6) Ông Nguyễn Văn Thân: ký cấp 03 giấy CNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Thanh Sơn năm 2020.

3. Riêng ông Nguyễn Văn Thành - Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2008; ông Phạm Đình Bộ - Phó Chủ tịch UBND huyện thời kỳ 2008 đã nghỉ hưu hiện cư trú ngoài

tỉnh Đắk Nông, đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định.

III. Công an tỉnh

Thanh tra tỉnh ban hành văn bản kiến nghị khởi tố chuyển sang Công an tỉnh điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với 02 nội dung:

1. Việc thất thoát phôi giấy CNQSDĐ tại Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song.

2. Hành vi lấn chiếm đất đai (làm nhà trái phép), san ủi, hủy hoại đất trên diện tích đất công do Nhà nước quản lý với diện tích 20.390m² tại khu vực đất ông Nguyễn Ngọc Bắc đang sử dụng (Thôn 10, xã Năm N'Jang), do hành vi vi phạm đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần nhưng tiếp tục tái phạm, có dấu hiệu vi phạm các quy định về sử dụng đất đai theo khoản 1, Điều 228 Bộ luật Hình sự năm 2015.

IV. UBND huyện Đắk Song

1. Thực hiện rà soát, lập và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện kịp thời, đồng bộ; chấn chỉnh, khắc phục nghiêm túc các hạn chế, khuyết điểm trong lập quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đã nêu ở phần kết luận.

2. Chỉ đạo các phòng ban chức năng, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện thực hiện nghiêm việc cưỡng chế thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định khắc phục hậu quả thuộc thẩm quyền của UBND huyện; các vụ việc vượt thẩm quyền báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xử lý.

3. Chỉ đạo các phòng, đơn vị chức năng tham mưu cho UBND huyện thực hiện xử lý hành chính, yêu cầu khắc phục hậu quả là chuyển đổi mục đích sử dụng đất kinh doanh thương mại, truy thu tiền sử dụng diện tích 2.750m² đất kinh doanh thương mại của 04 hộ dân với số tiền 4.266.720.000 đồng (*theo Biểu số 20c*) để nộp theo quyết định thu hồi của Chánh Thanh tra tỉnh.

Chỉ đạo các phòng, đơn vị chức năng rà soát, tham mưu thực hiện xử lý hành chính, yêu cầu khắc phục hậu quả là chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thu tiền chuyển đổi mục đích sử dụng đất ở của 76 hộ dân đang làm nhà ở trái phép trên đất nông nghiệp (với số tiền tạm tính 22,519 tỷ đồng) để nộp vào ngân sách (*theo Biểu số 20a, 20b*).

4. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Kiểm tra lập biên bản vi phạm thời hạn sử dụng đất, tham mưu thủ tục thu hồi diện tích đất cho UBND huyện cho bà Nguyễn Thị Lý thuê để quản lý, bố trí sử dụng theo đúng quy định.

- Tham mưu thủ tục cho UBND huyện thu hồi thửa đất số 120 tờ bản đồ 30 do công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất không đúng đối tượng cho bà Khương Thị Hồng theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 64 Luật Đất đai 2013 (có thoái thu tiền sử dụng đất ở đã nộp); sau khi thu hồi đất, tiếp tục tham

muu thủ tục thu hồi giấy CNQSDĐ số CO968195 đã chuyển nhượng đứng tên hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 106 Luật Đất đai 2013.

- Tham mưu thủ tục thu hồi các giấy CNQSDĐ cấp cho 04 hộ có nguồn gốc nhận giao khoán theo Nghị định số 135/2005/NĐ-CP tại xã Nam Bình; sau đó hướng dẫn hộ Phạm Xuân Tùng thực hiện thủ tục xin thuê đất đối với diện tích đất trồng cây lâu năm (thửa đất 72 tờ bản đồ số 20, thửa đất 78 tờ bản đồ 21, thửa đất 6 tờ bản đồ 30); rà soát hiện trạng sử dụng đất đối với 03 hộ còn lại để thu hồi diện tích đất ở nông thôn đã cấp giấy CNQSDĐ và hướng dẫn thực hiện thủ tục xin thuê đất nông nghiệp nếu đúng hiện trạng, trường hợp đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì thực hiện thủ tục thu hồi đất trước khi thực hiện thủ tục thu hồi, hủy giá trị pháp lý giấy CNQSDĐ.

- Tham mưu thủ tục thu hồi hoặc hủy giá trị pháp lý 649 giấy CNQSDĐ đã cấp không đúng quy định cho các cá nhân, hộ gia đình nhận cho tặng, thừa kế, sang nhượng sau ngày 01/01/2008 (có thoái thu tiền sử dụng đất ở đã nộp).

- Tham mưu thủ tục thu hồi, hủy giá trị pháp lý 93 giấy CNQSDĐ cấp khi chưa xác nhận rõ về thời điểm sử dụng đất, không đủ thông tin, điều kiện để xét cấp giấy CNQSDĐ; sau đó kiểm tra, rà soát để cấp lại giấy CNQSDĐ cho những trường hợp đủ điều kiện.

- Tham mưu thủ tục cho UBND huyện Đắk Song điều chỉnh diện tích đất nông nghiệp cấp giấy CNQSDĐ của 07 hộ (*hộ Nguyễn Văn Tiến ở xã Trường Xuân và 06 hộ ở xã Đắk N'Drung theo Biểu số 12a*) đúng mục đích sử dụng theo quy hoạch; đối với phần diện tích đất lâm nghiệp rà soát, xem xét bố trí quản lý, sử dụng theo quy định hoặc xét cấp giấy CNQSDĐ đúng mục đích sử dụng đất theo quy hoạch cho người sử dụng đất đủ điều kiện.

- Tham mưu thủ tục cho UBND huyện Đắk Song thu hồi 15 giấy CNQSDĐ của 13 hộ, cá nhân ở xã Thuận Hạnh (*theo Biểu số 12c*) (có thoái thu tiền sử dụng đất ở đã nộp); đồng thời rà soát đưa diện tích đất này bổ sung đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm để quản lý, sử dụng hoặc xét cấp giấy CNQSDĐ cho người sử dụng đất đủ điều kiện.

- Tham mưu thủ tục thu hồi các giấy CNQSDĐ cấp cho hộ ông Nguyễn Thanh Sơn năm 2020; phối hợp với Thanh tra huyện, UBND xã Trường Xuân tham mưu cho UBND huyện xác định tính hợp pháp đối với diện tích đất ông Nguyễn Thanh Sơn đang sử dụng để báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu thủ tục thu hồi các giấy CNQSDĐ của 03 hộ dân Trần Thị Lịch, Nguyễn Duy Dũng, Lê Văn Phương; đến nay có thay đổi hiện trạng sử dụng đất, **nếu xét thấy** phù hợp với quy hoạch **sử dụng đất thì** hướng dẫn 03 hộ gia đình **nói trên** làm thủ tục xin cấp GCNQSDĐ theo diện tích thực tế, có thu tiền sử dụng đất theo quy định.

- Rà soát lại 40 trường hợp với 56 thửa đất UBND xã Trường Xuân xác nhận nguồn gốc, người sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất không đúng với sổ mục kê để xử lý thu hồi các giấy CNQSDĐ đã cấp cho các trường hợp không đủ điều kiện.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch rà soát, đối chiếu giá trúng đấu giá đất tại các vị trí đất liền kề khu vực đất cho bà Trần Thị Thu Hà thuê tại Tổ dân phố 1, thị trấn Đức An để tính toán, truy thu bổ sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền thuê đất chênh lệch giữa số đã nộp và số tính lại.

5. Chỉ đạo Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện tham mưu cho UBND huyện truy thu **khoản tiền bồi thường về nhà cửa không đúng quy định 161.251.061 đồng** để nộp vào ngân sách theo quyết định thu hồi của Chánh Thanh tra tỉnh.

6. Chỉ đạo các phòng, ban chức năng tham mưu UBND huyện hoàn thiện thủ tục xin chủ trương UBND tỉnh chuyển mục đích sử dụng rừng đúng theo quy định Luật Lâm nghiệp; lập lại quy hoạch, tiến hành thu hồi bổ sung 811,2m² đất của hộ bà Trần Thị Lịch **theo đúng quy định** để bổ sung vào quy hoạch phân lô chi tiết TDP 6 thị trấn Đức An.

7. Chỉ đạo UBND xã Năm N'Jang chủ trì, phối hợp Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, bắt buộc khắc phục hậu quả đối với hành vi mức đất, lấn chiếm đất công, làm nhà trên đất nông nghiệp, xây dựng đường giao thông trái phép tại các thửa đất hộ ông Nguyễn Ngọc Bắc và các thửa đất khác dọc QL14 đoạn Km 817+300 đến 817+500 (thôn 10, xã Năm N'Jang); tham mưu thực hiện việc cưỡng chế giải tỏa đối với các công trình xây dựng trái phép.

8. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn:

- Tổ chức cưỡng chế thực hiện nghiêm các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định khắc phục hậu quả thuộc thẩm quyền của UBND xã, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đối với trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng, vi phạm trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn các xã, thị trấn.

9. UBND huyện đề nghị Thường trực Huyện ủy Đắk Song giao Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy xem xét kiểm điểm, xử lý theo quy định của Đảng đối với các khuyết điểm, vi phạm liên quan đến cán bộ do Huyện ủy Đắk Song quản lý:

(1) Tập thể lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đắk Song giai đoạn 2010 - 2019 trong việc tham mưu thực hiện công tác quản lý đất đai; tập thể Phòng Kinh tế - Hạ tầng trong việc tham mưu thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng tại khu vực đất hộ Nguyễn Ngọc Bắc (xã Năm N'Jang) và thị trấn Đức An.

(2) Các cá nhân là lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ các thời kỳ: ông Đỗ Đức Trang, ông Nguyễn Duy Hiền, ông Đồng Văn Giáp, ông Võ Đông Sơn.

(3) Trần Đức Cường - Phó Giám đốc Trung tâm PTQĐ huyện 2016 - 2017.

(4) Tập thể UBND thị trấn Đức An, UBND xã Năm N'Jang, UBND xã Trường Xuân nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2016 - 2020 trong việc thực hiện công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã, thị trấn.

(5) Các cá nhân là Chủ tịch UBND xã thị trấn, Phó Chủ tịch UBND xã thị trấn các thời kỳ: ông Nghiêm Xuân Dung - Chủ tịch UBND Thuận Hạnh; ông Trần Duy Triệu - Phó Chủ tịch UBND Thuận Hạnh; bà Đoàn Thị Tốt - Chủ tịch UBND Thuận Hạnh; ông Nguyễn Hữu Tâm - Chủ tịch UBND Năm N'Jang; ông Nguyễn Nghè - Chủ tịch UBND Năm N'Jang; ông Đinh Cao Cường - Chủ tịch UBND Trường Xuân; ông Nông Văn Cường - Phó Chủ tịch UBND Đăk N'Drung; ông **Vũ Văn Dũng - Phó Chủ tịch UBND thị trấn Đúc An.**

(6) Ông Bùi Văn Tiên - Chủ tịch UBND xã Nam Bình, ông Nguyễn Văn Sáng - Công chức địa chính xã trong việc xác nhận đề nghị cấp giấy CNQSDĐ cho 4 hộ sử dụng đất có nguồn gốc nhận giao khoán theo Nghị định 135/2005/NĐ-CP.

V. Chủ tịch UBND huyện Đăk Song

Yêu cầu các phòng, ban, UBND xã, thị trấn tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm đã nêu tại phần kết luận để chấn chỉnh, khắc phục; xử lý trách nhiệm hành chính hoặc báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND huyện xử lý trách nhiệm hành chính theo thẩm quyền.

VI. Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Đăk Song

1. Chấp hành nghiêm túc việc quản lý, sử dụng phiôi giấy CNQSDĐ theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, cập nhật, ghi chép hồ sơ cấp sổ, cấp đổi vào theo sổ địa chính; tăng cường công tác quản lý dữ liệu, lưu trữ hồ sơ địa chính.

3. Có các biện pháp, giải pháp để thu hồi tiền nộp ngân sách theo Kế hoạch 437 đối với diện tích đất đã cấp giấy CNQSDĐ cho các hộ dân trước thời điểm có Kế hoạch 437./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- TTCP (Cục II) (báo cáo);
- UBKT Tỉnh ủy (Quy chế phối hợp);
- Công an tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy Đăk Song;
- UBND huyện Đăk Song;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Đăk Song;
- Sở TN & MT;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ tỉnh;
- Chánh Thanh tra;
- Các Phó Chánh thanh tra;
- Phòng NV1, NV3, VP, ĐTT số 86;
- Lưu: VT.

**KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Lương Hồng Hà